CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO ***DOMESCO MEDICAL IMPORT EXPORT JSC***	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ***THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM*** ***Independence - Freedom - Happiness***
Số/No.: 28/HĐQT-DMC	*Thành phố Cao Lãnh, ngày 25 tháng 4 năm 2024* *Cao Lanh City, 25th April, 2024*

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi/ To:
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/ *The State Securities Commission*
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM/ *Hochiminh Stock Exchange*

1. Tên tổ chức/ *Organization name:* Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO/ *DOMESCO Medical Import Export Joint Stock Corporation*

- Mã chứng khoán/ *Securities symbol: DMC*
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address*: Số 346, đường Nguyễn Huệ, phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp/ *No. 346, Nguyen Hue street, My Phu ward, Cao Lanh city, Dong Thap province*
- Điện thoại liên hệ/ *Tel*: 02773 852 278 Fax: 02773 851 270
- Email: domesco@domesco.com

2. Nội dung thông tin công bố/ *Content of disclosure:*

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Y tế DOMESCO công bố Điều lệ được sửa đổi, bổ sung trên cơ sở Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ-DMC ngày 23/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024. Theo đó cập nhật Điều lệ theo địa chỉ mới của Công ty phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hiện hành.

(Điều lệ đính kèm)

DOMESCO Medical Import Export Joint Stock Corporation disclose Charter's amendments base on the Resolution No. 01/NQ-DHDCD-DMC issued by the Annual General Meeting of Shareholders in 2024. Accordingly, the Charter is updated according to the Company's new address in accordance with the current Business Registration Certificate of Company.

(The Charter enclosed)

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 25/4/2024 tại đường dẫn: http://domesco.com/quan-he-nha-dau-tu/quan-he-co-dong.html.

This information was disclosed on Company's Portal on 25/4/2024, Available at: http://domesco.com/quan-he-nha-dau-tu/quan-he-co-dong.html.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

TỔNG GIÁM ĐỐC/ GENERAL DIRECTOR

Nơi nhận/ To:
- Như trên/ As above;
- Lưu/ Archived.

S.Đ.K.K.D: 1400460395 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO
TP. CAO LÃNH - T. ĐỒNG THÁP

LƯƠNG THỊ HƯƠNG GIANG

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO
DOMESCO MEDICAL IMPORT EXPORT JSC

DOMESCO
Vì Chất Lượng cuộc sống

ĐIỀU LỆ
TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG
THE CHARTER
ON ORGANIZATION AND OPERATIONS

Ngày 24 tháng 4 năm 2024
24th April 2024

MỤC LỤC/ INDEX

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ/ DEFINITIONS OF TERMS IN THE CHARTER 5

Điều 1. Giải thích thuật ngữ/*Article 1. Explanation of terms* 5

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY/NAME, FORM, HEAD OFFICE, BRANCH, REPRESENTATIVE OFFICE, LICENSE VALIDITY PERIOD 7

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty/*Article 2. Name, form, head office, branch, representative office and license validity period of the company* 7

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY/ OBJECTIVE, SCOPE OF BUSINESS AND OPERATION OF THE COMPANY 8

Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty/*Article 3. Objective of the company* 8

Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động/*Article 4. Scope of business and operation* 13

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP/CHARTER CAPITAL, SHARES, FOUNDING SHAREHOLDERS 14

Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập, giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài/*Article 5. Charter capital, shares, founding shareholders, rate of foreign ownership* 14

Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu/*Article 6. Share certificate* 15

Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác/*Article 7. Other stock certificates* 16

Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần/*Article 8. Share transfer* 16

Điều 9. Thu hồi cổ phần/*Article 9. Share withdrawal* 17

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT/ORGANIZATIONAL STRUCTURE, MANAGEMENT AND CONTROL 18

Điều 10. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát/*Article 10. Organizational structure, management and control* 18

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/SHAREHOLDERS AND GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS 18

Điều 11. Quyền của cổ đông/*Article 11. Rights of shareholders* 18

Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông/*Article 12. Obligations of shareholders* 20

Điều 13. Đại hội đồng cổ đông/*Article 13. General Meeting of Shareholders* 22

Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông/*Article 14. Rights and tasks of the General Meeting of Shareholders* 24

Điều 15. Các đại diện được ủy quyền/*Article 15. Authorized representatives* 27

Điều 16. Thay đổi các quyền/*Article 16. Change of rights* 28

Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông/*Article 17. Convening, agenda and announcement of General Meeting of shareholders* 29

Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông/*Article 18. Conditions for holding the meeting of the General Meeting of Shareholders* 31

Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông/*Article 19. Procedures for holding and voting at the meeting of the General Meeting of Shareholders* 32

Điều 20. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/*Article 20. Ratify Resolutions of the General Meeting of Shareholders* 35

Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/*Article 21. Competence and procedures for gathering opinions of shareholders in writing to ratify Resolution of the General Meeting of shareholders* 37

Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông/*Article 22. Minutes of General Meeting of Shareholders* 40

Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/*Article 23. Request for annulment of Resolution of the General Meeting of shareholders* 41

Điều 24. Hiệu lực các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông/*Article 24. Effect of Resolutions of the General Meeting of Shareholders* 42

VII. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/BOARD OF DIRECTORS 42

Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị/*Article 25. Compositions and term of members of the Board of Directors* 42

Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị/*Article 26. Rights and obligations of the Board of Directors* 44

Điều 27. Chủ tịch Hội đồng quản trị/*Article 27. Chairman of the Board of Directors* 48

Điều 28. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị/*Article 28. Meetings of the Board of Directors* 49

VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC, NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY VÀ THƯ KÝ CÔNG TY/GENERAL DIRECTOR, OTHER MANAGERS, ADMINISTRATOR AND SECRETARY 54

Điều 29. Tổ chức bộ máy quản lý/*Article 29. Organizational structure* 54

Điều 30. Người phụ trách Quản trị Công ty và Cán bộ quản lý/*Article 30. The persons in charge of Corporate Governance and Managers* 54

Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành/*Article 31. Appointment, removal, tasks and powers of General Director* 54

Điều 32. Thư ký Công ty/*Article 32. Secretary's company* 56

IX. BAN KIỂM SOÁT/ BOARD OF SUPERVISORS 57

Điều 33. Ban kiểm soát/*Article 33. Board of Supervisors* 57

Điều 34. Trách nhiệm, quyền hạn của Ban kiểm soát/*Article 34. Responsibility, rights of Board of Supervisors* 59

X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC/RESPONSIBILITIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, SUPERVISORS, GENERAL DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVES **61**

Điều 35. Trách nhiệm cẩn trọng/*Article 35. Prudent responsibilities* 61

Điều 36. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi/*Article 36. The responsibilities of truthfulness and prevention from conflicts of interests* 61

Điều 37. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường/*Article 37. Responsibilities for damage and compensation* 63

XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY/THE RIGHTS TO INSPECT BOOKS AND DOCUMENTS OF THE COMPANY **64**

Điều 38. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ/*Article 38. The rights to inspect books and documents* 64

XII. CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN/EMPLOYEES AND UNION **65**

Điều 39. Công nhân viên và công đoàn/*Article 39. Employees and union* 65

XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN/PROFIT DISTRIBUTION **66**

Điều 40. Phân phối lợi nhuận/*Article 40. Profit distribution* 66

XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN/BANK ACCOUNT, FISCAL YEAR AND ACCOUNTING REGULATIONS **68**

Điều 41. Tài khoản ngân hàng/*Article 41. Bank account* 68

Điều 42. Năm tài chính/*Article 42. Fiscal year* 68

Điều 43. Chế độ kế toán/*Article 43. Accounting regulations* 68

XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG/ANNUAL STATEMENT AND INFORMATION ANNOUNCEMENT RESPONSIBILITY **69**

Điều 44. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý/*Article 44. Quarterly, biannual and annual financial statement* 69

Điều 45. Báo cáo thường niên/*Article 45. Annual statement* 70

XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY /AUDIT OF THE COMPANY **70**

Điều 46. Kiểm toán/*Article 46. Audit* 70

XVII. CON DẤU /SEAL **70**

Điều 47. Con dấu/*Article 47. Seal* 70

XVIII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ/TERMINATION OF OPERATION AND LIQUIDATION **71**

Điều 48. Chấm dứt hoạt động/*Article 48. Termination of operation* 71

Điều 49. Gia hạn hoạt động/*Article 49. Extension of operation* 71

Điều 50. Thanh lý/*Article 50. Liquidation* 71

XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ/SETTLEMENT OF INTERNAL DISPUTES 72

Điều 51. Giải quyết tranh chấp nội bộ/*Article 51. Settlement of internal disputes* 72

XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ /SUPPLEMENTATION AND AMENDMENT OF CHARTER 73

Điều 52. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ/*Article 52. Supplementation and amendment of Charter of the company* 73

XXI. NGÀY HIỆU LỰC/EFFECTIVE DATE 73

Điều 53. Ngày hiệu lực/*Article 53. Effective date* 73

I. ĐỊNH NGHĨA CÁC THUẬT NGỮ TRONG ĐIỀU LỆ/*DEFINITIONS OF TERMS IN THE CHARTER*

Điều 1. Giải thích thuật ngữ/*Article 1. Explanation of terms*

1) Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau/ *In this charter, the following terms are construed as follows:*

a. "Vốn điều lệ" là tổng mệnh giá cổ phần đã bán hoặc đã được đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp và quy định tại Điều 5 Điều lệ này/*"Charter capital" refers to the total face value of shares that are sold or registered when establishing a company and provided in Article 5 hereof;*

b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 6 năm 2020, như được sửa đổi, bổ sung theo từng thời kỳ/*Law on Enterprises" refers to the Law on Enterprises No 59/2020/QH14 passed by National Assembly on June 17, 2020, as well as the one amended, supplemented in each period;*

c. "Luật Chứng khoán" là Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, như được sửa đổi, bổ sung theo từng thời kỳ/*"Law on Securities" refers to the Law on securities No. 54/2019/QH14 passed by National Assembly on November 26, 2019 as well as the one amended, supplemented in each period;*

d. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh) lần đầu/*"Establishment day" refers to the day on which the company is granted the enterprise registration certificate (Business registration certificate) for the first time;*

e. "Người quản lý doanh nghiệp" là Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cá nhân giữ chức danh quản lý khác theo quy định tại Điều lệ này/ *"Enterprise managers" refer to the Chairman of the Board of Directors, member of the Board of Directors, the General Director and individual holding another management position according to the provisions this Charter;*

f. "Người điều hành doanh nghiệp" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng/ *"Corporate governance persons" are the General Director, Deputy General Director, Chief accountant;*

g. "Chứng nhận cổ phiếu" là chứng nhận cổ phiếu do Công ty phát hành đại diện cho một hoặc nhiều cổ phần của Công ty và tuân thủ Luật Doanh Nghiệp/*"Share certificate" refers to certificates issued by the company representing one or many shares of the company and abides by Law on Enterprises;*

h. "Cổ đông lớn" là cổ đông sở hữu từ năm phần trăm (05%) trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty/*"Major shareholder" refers to shareholder(s) owning five percent (05%) or more of shares with voting right of the company;*

i. "Công ty Con" nghĩa là bất kỳ công ty nào hiện nay hay sau này thuộc sở hữu của hoặc được kiểm soát trực tiếp hay gián tiếp bởi Công ty theo quy định của Khoản 1 Điều 195 Luật Doanh nghiệp/*"Subsidiaries" refers to any present or future companies are either owned or directly or indirectly controlled by the company persuant to Clause 1 Article 195 Law on Enterprises;*

j. "Người có liên quan" là bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào thuộc các trường hợp được quy định tại Khoản 23 Điều 4 Luật Doanh nghiệp và Khoản 46 Điều 4 Luật Chứng

khoán/*"Related person" refers to any individual or organization prescribed in Clause 23 Article 4 of the Law on Enterprises and Clause 46 Article 4 of the Law on Securities;*

k. "Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành" là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty/*"Non-executive Member of Board of Directors" means a member of the Board of Directors who is not the General Director, the Deputy General Director, the Chief Accountant and other executives as stipulated in the Charter of the company;*

l. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây/*"Independent member of the Board of Directors" has the following criterias and conditions:*

i) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó/*i) Not be a current employee of the company, its parent company or its subsidiaries; not be a person that used to work for the company, its parent company or its subsidiaries at least the previous 03 consecutive years;*

ii) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định/*Not be a person receiving salaries, wages from the company, except for the benefits to which Members of the Board of Directors are entitled pusuant to existing law;*

iii) Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty/*Not have a spouse, birth parent, adoptive parent, birth child, adopted child, or sibling being a major shareholder of the company, being a manager of the company or the company's subsidiary;*

iv) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty/*Not directly or indirectly hold at least 1% of the company's voting shares;*

v) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ/ *Not ever hold the position of Member of the Board of Directors, Board of Supervisors at least the previous 05 consecutive years, except appointed for 2 consecutive terms.*

m. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết/*"License validity period" refers to the operation time of the company prescribed in Article 2 of this Charter and the extended period (if any) ratified by the resolution of the General Meeting of Shareholders of the company;*

n. "Việt Nam" là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam/*"Vietnam" refers to the Socialist Republic of Vietnam.*

2) Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế/*In this charter, the references to one or more of the provisions or other documents including the its amendments or supplements.*

3) Các tiêu đề (chương, điều của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này/*The titles (Chapters, Articles of this charter) are used to facilitate understanding of the content and do not affect the content of this charter*

II. TÊN, HÌNH THỨC, TRỤ SỞ, CHI NHÁNH, VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN VÀ THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY/*NAME, FORM, HEAD OFFICE, BRANCH, REPRESENTATIVE OFFICE, LICENSE VALIDITY PERIOD*

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty/*Article 2. Name, form, head office, branch, representative office and license validity period of the company*

1) Tên Công ty / *Company's name*

a. Tên tiếng Việt / *Company's name in Vietnamese*

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO

b. Tên tiếng Anh / *Company's name in English*

DOMESCO MEDICAL IMPORT EXPORT JOINT STOCK CORPORATION

c. Tên viết tắt / *Abbreviated name*: **DOMESCO**

2) Công ty là Công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam/*The company is a joint-stock company with its legal status in accordance with the applicable law of Vietnam*

3) Trụ sở đăng ký của Công ty là / *Registered headquarter of the company is:*

a. Địa chỉ: Số 346 đường Nguyễn Huệ, Phường Mỹ Phú, Thành phố Cao Lãnh, Tỉnh Đồng Tháp.

Address of the headquarter: No. 346 Nguyen Hue street, My Phu Ward, Cao lanh City, Dong Thap Province.

b. Điện thoại / *Phone*: 0277.3859370 Fax: 0277.3851270

c. E-mail: domesco@domesco.com Website: www.domesco.com

4) Tổng giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty. Quyền hạn và nghĩa vụ của người đại diện theo pháp luật được thực hiện theo quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, hợp đồng lao động và các văn bản pháp luật khác có liên quan/*The General Director is the legal representative of the Company. The rights and obligations of the legal representatives shall comply with the provisions of the Enterprise Law, the Charter and the internal regulations on corporate governance, labor contracts and other relevant legal documents.*

5) Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với quyết định của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép/*The company may establish branches and representative offices in the area of business to conduct the objectives of operation of the company in accordance with the decisions of the Board of Directors and to the extent permitted by law.*

6) Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Khoản 2 Điều 48 hoặc gia hạn hoạt động theo Điều 49 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn/*Except or early shutdown according to Clause 2 Article 48 or extension of operations according to Article 49 of this charter, the license validity period of the company is since its establishment day and is indefinite.*

III. MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY/ *OBJECTIVE, SCOPE OF BUSINESS AND OPERATION OF THE COMPANY*

Điều 3. Mục tiêu hoạt động của Công ty/*Article 3. Objective of the company*

1) Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là/*Business field of Company is:*

Stt/*No*	Ngành nghề kinh doanh/ *Business lines*	Mã ngành/ *Code*
1.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu/*Growing taste plant, herbal plant* Chi tiết: Nuôi trồng cây dược liệu/*Growing herbal plant*	0128
2.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh/*Retail of medication, medical equipment, cosmetic and hygiene products in specialized stores* Chi tiết: Bán lẻ thuốc và các sản phẩm do Công ty sản xuất; Bán lẻ vật tư y tế, trang thiết bị, dụng cụ y tế ngành y, dược; thành phẩm thực phẩm (trừ gạo, đường mía, đường củ cải) - thực phẩm chức năng; Bán lẻ khăn ướt kháng khuẩn, khăn ướt cồn, nước rửa tay kháng khuẩn/ *Retail of medication and products produced by DOMESCO company; retail of medical supplies, medical equipment, medical accessories in health, medicine field; finished product of food (except rice, cane sugar, beet sugar) - functional supplement; Retail sale of antibacterial wet wipes, alcohol wet wipes, antibacterial hand sanitizer*	4772
3.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu/*Other uncategorized professional operation, science and technology* Chi tiết: Dịch vụ bảo quản thuốc/*Medicine storage service*	7490
4.	Sản xuất giấy nhăn, bìa nhăn, bao bì từ giấy và bìa/*Producing wrinkle paper, wrinkle board, packages from paper and board* Chi tiết: Sản xuất các loại bao bì dược phẩm, bao bì các loại/*Producing pharmaceutical packages, other packages*	1702
5.	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng/*Producing medical, dental, orthopaedic and rehabilitation machines and equipment* Chi tiết: Sản xuất vật tư y tế, trang thiết bị, dụng cụ y tế ngành y, dược và các ngành khoa học kỹ thuật khác, trang thiết bị, dụng cụ sử dụng cho các phòng thí nghiệm (lý - hóa - sinh). Sản xuất khăn ướt kháng khuẩn, khăn ướt cồn/ *Producing medical supplies, medical accessories, medical equipment in health, medicine field and other technical scientific field, the utilized supplies, accessories at laboratory (physics – chemistry – biology). Producing antibacterial wet wipes, alcohol wet wipes*	3250
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác/*Wholesale of other machines, equipment and spare parts* Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu vật tư y tế, trang thiết bị, dụng cụ y	4659

Stt/*No*	Ngành nghề kinh doanh/ ***Business lines***	Mã ngành/ *Code*
	tế ngành y, dược và các ngành khoa học kỹ thuật khác, trang thiết bị, dụng cụ sử dụng cho các phòng thí nghiệm (lý - hóa - sinh)/ *Wholesale, export, import medical supplies, medical accessories, medical equipment in health, medicine field and other technical scientific field, the utilized supplies, accessories at laboratory (physics – chemistry – biology)*	
7.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu/*Other uncategorized production* Chi tiết: Sản xuất nguyên liệu, thành phẩm thực phẩm - thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng/ *Producing material, finished product of food - food supplement, nutritious food*	3290
8.	Bán buôn thực phẩm/*Wholesale of food products* Chi tiết / *Detail:* Xuất nhập khẩu thực phẩm dinh dưỡng; thủy hải sản; bánh phồng tôm, bánh tráng và một số thực phẩm chế biến từ lương thực và ngũ cốc/*Export, import nutritious food; sea food; shrimp chips, ricepaper and some food from rations and cereals.* Bán buôn thực phẩm dinh dưỡng (trừ gạo, đường mía, đường củ cải); thủy hải sản; bánh phồng tôm, bánh tráng và một số thực phẩm chế biến từ lương thực và ngũ cốc (không bao gồm gạo, đường mía, đường củ cải). Bán buôn, xuất nhập khẩu các sản phẩm nông sản tươi, lâm sản tươi và đã qua sơ chế, chế biến; các loại hạt, các loại rau củ quả, trái cây/*Wholesale nutritious food (except rice, cane sugar, beet sugar); aquaculture, sea products; shrimp chips, ricepaper and some food from rations and cereals (not including rice, cane sugar, beet sugar). Wholesale, import and export fresh agricultural and foresty products, preprocessed, processed agricultural and foresty products; kinds of fruits, vetagables, bulbs.*	4632
9.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống/*Wholesale of agricultural and forestry raw materials (excluding wood, bamboo and other species of bamboo) and livestock* Chi tiết /*Detail:* Mua cây dược liệu, nông sản phục vụ cho việc sản xuất cồn/*Purchasing herbal plant, agricultural product serving for alcohol production* Xuất nhập khẩu thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản/*Export, import feed and material for animal feed production, poultry feed and aquaculture feed.* Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản (không bao gồm gạo, đường mía, đường củ cải)/*Wholesale of feed and material for animal feed, poultry feed and aquaculture feed (not including rice, cane sugar, beet sugar)*	4620

Stt/*No*	Ngành nghề kinh doanh/ ***Business lines***	Mã ngành/ *Code*
	Mua động vật làm thuốc/*Purchasing animals for producing medicine.* Bán buôn, xuất nhập khẩu các sản phẩm nông sản, lâm sản gồm các loại hạt, hoa, cây trồng và các sản phẩm nông sản khác/*Wholesale, import and export agricultural and foresty products including kinds of fruits, flowers, plants and other agricultural products.*	
10.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản/*Processing and preserving aquaculture products and products derived from aquaculture produce* Chi tiết: Sản xuất thủy hải sản/ *Producing aquaculture, sea products*	1020
11.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản/*Producing animal feed, poultry feed and aquaculture feed* Chi tiết: Sản xuất thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn gia súc, gia cầm, thủy sản/*Producing feed and material for animal feed, poultry feed and aquaculture feed*	1080
12.	Sản xuất các loại bánh từ bột/*Producing various types of cake from flour* Chi tiết: Sản xuất bánh tráng và một số thực phẩm chế biến từ lương thực và ngũ cốc/ *Producing ricepaper and some food from grains and cereals.*	1071
13.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh/*Producing cosmetics, soap, detergent, polish and sanitary finished product* Chi tiết: Sản xuất nước hoa, các loại mỹ phẩm từ nguồn nguyên liệu trong nước và nhập khẩu. Sản xuất nước rửa tay kháng khuẩn/ *Producing perfume, other cosmetics from domestic and import material. Producing antibacterial hand sanitizer*	2023
14.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình/*Wholesale of other household appliances* Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu nước hoa, các loại mỹ phẩm. Bán buôn, xuất nhập khẩu khăn ướt kháng khuẩn, khăn ướt cồn/*Wholesale, export, import perfume, cosmetic. Wholesale, export, import antibacterial wet wipes, alcohol wet wipes*	4649
15.	Chăn nuôi khác/*Breeding other animals* Chi tiết: Nuôi động vật làm thuốc/ *Growing animals for producing medicine.*	0149
16.	Sản xuất sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu/*Producing other uncategorized chemical products* Chi tiết: Sản xuất hóa chất công nghiệp, hóa chất tẩy rửa, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn/ *Producing industrial chemical, cleaning*	2029

Stt/*No*	Ngành nghề kinh doanh/ *Business lines*	Mã ngành/ *Code*
	chemical, insecticides, bactericides	
17.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng/*Producing non-alcoholic beverages and mineral water* Chi tiết: Sản xuất nước tinh khiết, nước khoáng thiên nhiên và nước uống từ dược liệu, đồ uống không cồn/ *Producing pure water, natural mineral water and herbal ingredient drinks, non-alcoholic beverages*	1104
18.	Bán buôn đồ uống/*Wholesale of beverages* Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu nước tinh khiết, nước khoáng thiên nhiên và nước uống từ dược liệu, đồ uống không cồn; rượu cao độ/ *Wholesale, export, import pure water, natural mineral water and herbal ingredient drinks, non-alcoholic beverages; high alcohol*	4633
19.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp/*Retail of food, foodstuff, beverages, cigarettes and rustic tobacco accounting for a large proportion in department stores* Chi tiết: Bán lẻ nước tinh khiết, nước khoáng thiên nhiên và nước uống từ dược liệu, đồ uống không cồn/ *Wholesale of pure water, natural mineral water and herbal ingredient drinks, non-alcoholic beverages*	4711
20.	Trồng cây hàng năm khác/*Growing other annual plants or crops* Chi tiết: Trồng nông sản phục vụ cho sản xuất cồn/ *Growing plants for alcohol production*	0119
21.	Sản xuất sản phẩm từ plastic/*Producing products from plastic* Chi tiết: Sản xuất, kinh doanh các sản phẩm từ nhựa trong lĩnh vực y, dược, thực phẩm, mỹ phẩm/ *Producing, business plastic products in health, medicine, food, cosmetics field*	2220
22.	Sửa chữa máy móc, thiết bị/*Repairing machines and equipment* Chi tiết: Dịch vụ sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng và lắp đặt các thiết bị khoa học cho các nhà máy sản xuất, trường học, phòng thí nghiệm, thiết bị dụng cụ y dược và các ngành khoa học kỹ thuật khác thuộc sở hữu Công ty/ *Services on repair, maintenance and install scientific equipments for producing factories, schools, laboratories, pharmaceutical, medical equipments and other technology science equipments owned by the company.*	3312
23.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh/*Boiling, refining and distilling various types of strong liquor* Chi tiết: Sản xuất rượu cao độ/ *Producing wine with high alcohol volume*	1101
24.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh/*Retail of beverages*	4723

Stt/*No*	Ngành nghề kinh doanh/ *Business lines*	Mã ngành/ *Code*
	in specialized stores Chi tiết: Bán lẻ rượu cao độ/*Retail wine with high alcohol volume*	
25.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa/*Warehouses and commodity storage* Chi tiết: Lưu kho và dịch vụ kho bãi (không bao gồm cho thuê kho, bãi)/ *Storage and warehouses service (not including leasing warehouses).*	5210
26.	Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu/*Producing medicine, pharmaceutical chemical and herbal medicine* Chi tiết: Sản xuất thuốc, sản xuất dược liệu từ thực vật, động vật/ *Producing medicine, producing herbal medicine from plant, animals.*	2100 (chính)
27.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu/*Other uncategorized specialized wholesale* Chi tiết/*Detail*: Bán buôn thuốc và các sản phẩm do Công ty sản xuất; Xuất nhập khẩu thuốc, nguyên phụ liệu dùng làm thuốc cho người, hóa chất xét nghiệm, vắc xin, sinh phẩm dùng cho người; các loại bao bì dược phẩm, bao bì các loại; nguyên liệu, thành phẩm thực phẩm - thực phẩm chức năng/*Wholesale of medicine and other products produced by the company; Export, import medicine, active pharmaceutical ingredent (APIs) using medicine production for human, experimental chemical, vaccine, biologicals for human; pharmaceutical packages, other packages; material, finished product of food, food supplement.* Bán buôn hóa chất xét nghiệm, các loại bao bì dược phẩm, bao bì các loại; nguyên liệu, thành phẩm thực phẩm (trừ gạo, đường mía, đường củ cải) - thực phẩm chức năng/*Wholesale of experimental chemical, primary packages, other packages; material, finished food (except rice, cane sugar, beet sugar) - functional supplement* Bán buôn các phụ phẩm khác trong ngành cồn, rượu, nước giải khát (trừ gạo, đường mía, đường củ cải)/*Wholesale of other by-products in alcohol, wine, refreshment field (except rice, cane sugar, beet sugar)* Bán buôn, xuất nhập khẩu hóa chất công nghiệp, hóa chất tẩy rửa, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn; các sản phẩm từ nhựa trong lĩnh vực y, dược, thực phẩm, mỹ phẩm/*Wholesale, export, import industrial chemical, cleaning chemical, insecticide, disinfection; plastic products in health, medicine, food, cosmetic field* Công ty không làm dịch vụ phân phối dược phẩm bên thứ ba tại thị trường Việt Nam/*Company does not do medication distribution service for the third party at Vietnam market.*	4669
28.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)/*Manufacture of wearing apparel, except fur apparel* ***Chi tiết:*** Sản xuất khẩu trang vải, quần áo, mũ, bao giày, bao tay kháng	1410

Stt/*No*	Ngành nghề kinh doanh/ *Business lines*	Mã ngành/ *Code*
	khuẩn/*Producing antibacterial cloth masks, clothes, hats, gloves and shoes*	
29.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép/ *Wholesale of textiles, clothing and footwear* **Chi tiết:** Bán buôn, xuất nhập khẩu khẩu trang vải, quần áo, mũ, bao giày, bao tay kháng khuẩn / *Wholesale, export, import antibacterial cloth masks, clothes, hats, gloves and shoes.*	4641
30.	Bán lẻ hàng may mặc, giày, dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh/*Retail sale of clothing, footwear, leather articles and imitation leather in specialized stores* **Chi tiết:** Bán lẻ khẩu trang vải, quần áo, mũ, bao giày, bao tay kháng khuẩn/ *Retail antibacterial cloth masks, clothes, hats, gloves and shoes*	4771
31.	Chế biến và bảo quản rau củ/Process and storage vegetables and bulbs Chi tiết: Sơ chế các loại hạt, quả, trái cây tươi và các sản phẩm nông sản lâm sản nguyên liệu khác/*Preprocess kinds of fresh fruits, bulbs and products in the line of other agricultural and foresty materials.*	1030

2) Mục tiêu hoạt động của Công ty/*Objective of the company:*

Công ty được thành lập để huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc sản xuất và kinh doanh các loại sản phẩm theo chức năng, ngành nghề đã được đăng ký với cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời nhằm nâng cao hiệu quả và đạt được mục tiêu thu tối đa các khoản lợi nhuận hợp lý, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, tăng lợi tức cho các Cổ đông, đóng góp cho ngân sách Nhà nước và không ngừng phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh/*The company is established to mobilize and use efficient capital for production and business products which are suitable for its function, business lines registered at competent authorities. Besides, to improve efficiency and obtain objective of getting the best legal profit, supply career and stability income for employees, increase shareholders' income, contribute to State budget and not stop developing company stronger.*

Điều 4. Phạm vi kinh doanh và hoạt động/*Article 4. Scope of business and operation*

1) Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh đã được đăng ký với cơ quan có thẩm quyền và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty/*The company is entitled to make plan and carry out all business operations registered at competent authorities and stipulated in this charter, comply with existing law and implement appropriate measures to achieve the objectives of the company.*

2) Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua/*The company may carry out business operations in other business lines permitted by the law and ratified by the General Meeting of Shareholders.*

IV. VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP/*CHARTER CAPITAL, SHARES, FOUNDING SHAREHOLDERS*

Điều 5. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập, giới hạn tỷ lệ sở hữu nước ngoài/*Article 5. Charter capital, shares, founding shareholders, rate of foreign ownership*

1) Vốn điều lệ của Công ty là **347.274.650.000 VNĐ** (ba trăm bốn mươi bảy tỷ, hai trăm bảy mươi bốn triệu, sáu trăm năm mươi nghìn đồng)/*The company's charter capital is* 347,274,650,000 VNĐ (*Three hundred and forty seven billion, two hundred and seventy four million, six hundred and fifty thousand vnd only).*

2) Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành **34.727.465** cổ phần *(ba mươi bốn triệu, bảy trăm hai mươi bảy ngàn, bốn trăm sáu mươi lăm cổ phần)* với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần/*Total charter capital of the company is divided into **34,727,465** shares (Thirty four million, seven hundred and twenty seven thousand, four hundred sixty five only shares) with a par value of 10.000 VND per a share.*

3) Công ty có thể thay đổi vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật/*The Company may change its charter capital when approved by the General Meeting of Shareholders and in accordance with the provisions of law.*

4) Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này là cổ phần phổ thông. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo được quy định tại Điều 11 và Điều 12 Điều lệ này/*Shares of the company on the date of ratification of this charter are common shares. The attached rights and obligations are regulated in Article 11 and 12 hereof.*

5) Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật/*The company may issue other preferred shares according to the approval of the General Meeting of Shareholders and in accordance with the provisions of law.*

6) Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác về cổ đông sáng lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp được nêu tại Phụ lục đính kèm. Phụ lục này là một phần của Điều lệ này/*Name, address, number of shares and other details about the founding shareholders in accordance with the Law on Enterprises specified in Annex enclosed herewith. This Annex is a part of this charter.*

7) Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác/ *Common shares must be offered with priority to existing shareholders in proportion to the rate of their common shares in the company, unless the General Meeting of Shareholders decides otherwise. The number of unsubscribed shares shall be decided by the Board of Directors of the company. The Board of Directors may distribute such shares to the subjects under the conditions and ways which the Board of Directors think appropriate, but must not sell such shares under a more favorable condition than that offered to existing shareholders unless the General Meeting of Shareholders decides otherwise.*

8) Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Công ty mua lại là cổ phiếu quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy

định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan/*The company may reacquire its own shares in accordance with this charter and effective laws. The shares re-acquired by the company are treasury shares and the Board of Directors may offer such shares in the manners conformable with this charter, the Law on securities and other provisions concerning.*

9) Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật/*The company may issue other types of shares according to decision of the General Meeting of Shareholders and the provisions of law.*

10) Tỷ lệ sở hữu nước ngoài trong Công ty không bị giới hạn và được thực hiện theo trình tự, thủ tục, lộ trình theo quy định của pháp luật có liên quan/*Foreign owned ratio in the company is unlimited and carried out in accordance with order, procedure, itinerary pursuant to provisions of law concerning.*

Điều 6. Chứng nhận cổ phiếu/*Article 6. Share certificate*

1) Cổ đông của Công ty được cấp chứng nhận cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu hoặc một hình thức chứng nhận khác phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo được quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông/*Shareholders of the company are issued with share certificates corresponding to the number of shares and the types of shares owned or another type of certificate is suitable for legal regulations, assures legal rights and benefits of shareholders.*

2) Cổ phiếu là loại chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần của công ty. Cổ phiếu phải có đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 1 Điều 121 Luật doanh nghiệp/*Shares refer to a type of securities that certifies its holders' lawful rights and benefits to a portion of share capital of the company. Shares must present all the contents prescribed in Clause 1, Article 121 of the Enterprise Law.*

3) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 60 ngày (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu/*Within 30 days from the submission of adequate applications for transfer of ownership of shares in accordance with the regulations of the company or within 60 days (Or other time limit specified by issuance terms) from the date of full payment of shares as specified in the plan of share issuance of the company, the shareholders are issued share certificates. The shareholders do not have to pay the company for the cost of printing share certificates.*

4) Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác thì cổ đông được công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó. Đề nghị của cổ đông phải có các nội dung sau đây/*If the share is lost, torn, damaged or otherwise destroyed, the shareholder may be re-issued another share at his/her request. The request of shareholder must have the following contents:*

a. Thông tin về cổ phiếu đã bị mất, bị hư hỏng hoặc bị hủy hoại dưới hình thức khác/ *Information on the share that is lost, torn, damaged or otherwise destroyed*

b. Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại chứng nhận cổ phiếu mới/*Assumption of responsibility for disputes over issuance of the new share certificate.*

Điều 7. Chứng chỉ chứng khoán khác/*Article 7. Other stock certificates*

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công được phát hành có chữ ký của người đại diện theo pháp luật và dấu của Công ty/*Bond certificates or other securities certificates issued by the Company with the signature of the legal representative and seal of the Company.*

Điều 8. Chuyển nhượng cổ phần/*Article 8. Share transfer*

1) Tất cả các cổ phần được tự do chuyển nhượng trừ khi Điều Lệ này và pháp luật có quy định khác. Vào từng thời điểm Công ty có thể phát hành cổ phần có quy định hạn chế chuyển nhượng (*như trường hợp phát hành cổ phiếu ESOP, phát hành cổ phiếu riêng lẽ, phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược và các trường hợp khác theo quy định pháp luật*) khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận và các hạn chế chuyển nhượng áp dụng đối với các cổ phần này sẽ được nêu rõ trong cổ phiếu của cổ phần tương ứng đó/*All shares are freely transferable unless otherwise specified by this charter and law provisions. At every time, the company can release shares restricted transfer (such as in case releasing ESOP stocks, releasing private stocks, releasing stocks for strategic shareholders and others in accordance with law regulations) when is accepted by the General Meeting of Shareholders and transfer limits applying for this kind of shares shall be presented clearly in stock of correlative share.*

2) Việc chuyển nhượng được thực hiện bằng hợp đồng theo cách thông thường hoặc thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán. Trường hợp chuyển nhượng bằng hợp đồng thì giấy tờ chuyển nhượng phải được bên chuyển nhượng và bên nhận chuyển nhượng hoặc đại diện ủy quyền của họ ký. Trường hợp chuyển nhượng thông qua giao dịch trên thị trường chứng khoán, trình tự, thủ tục và việc ghi nhận sở hữu thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán/*The transfer shall be made by a contract in normal manner or via a transaction on the securities market. Where the transfer is made by a contract, transfer documents must bear the signatures of the transferor and the transferee (or their representatives). Where transfer is made via a transaction on the securities market, the procedures and recording of ownership shall comply with regulations of law on securities.*

3) Trường hợp cổ đông là cá nhân chết thì người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của cổ đông đó là cổ đông của Công ty/*If a shareholder being an individual dies, his/her inheritor according to the will or according to law shall become a shareholder of the company.*

4) Trường hợp cổ phần của cổ đông là cá nhân chết mà không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì số cổ phần đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự/*If the dead shareholder does not have an inheritor, or the inheritor renounces the inheritance, or the inheritor has the right to inherit deprived , such shares be settled in accordance with regulations of law on civil affairs.*

5) Cổ đông có quyền tặng cho một phần hoặc toàn bộ cổ phần của mình tại Công ty cho người khác; sử dụng cổ phần để trả nợ. Trường hợp này, người được tặng cho hoặc nhận trả nợ bằng cổ phần sẽ là cổ đông của Công ty/*Shareholders are entitled to give part of or all of their shares in the company to other people or use their shares to pay debts. In such cases, the recipients of shares shall become shareholders of the company.*

6) Trường hợp cổ đông chuyển nhượng một số cổ phần thì cổ phiếu cũ bị hủy bỏ và Công ty phát hành cổ phiếu mới ghi nhận số cổ phần đã chuyển nhượng và số cổ phần còn lại/*Where a shareholder transfers a number of shares, the hold shares shall be annulled, and the company shall issue new shares to record the amount of shares transferred and the remaining amount of shares.*

7) Người nhận cổ phần trong các trường hợp quy định tại Điều này chỉ trở thành cổ đông Công ty từ thời điểm các thông tin của họ quy định tại khoản 2 Điều 122 của Luật Doanh nghiệp được ghi đầy đủ vào sổ đăng ký cổ đông/*Recipients of shares in the cases mentioned in this Article shall only become the company's shareholders from the day on which their information mentioned in Clause 2 Article 122 of the Law on Enterprises are fully recorded in the shareholder register.*

8) Cổ phần chưa được thanh toán đầy đủ không được chuyển nhượng và hưởng các quyền lợi liên quan như quyền nhận cổ tức, quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu, quyền mua cổ phiếu mới chào bán và các quyền lợi khác theo quy định pháp luật/*Shares which have not been fully paid are not transferable and do not enjoy relevant rights such as the right to receive dividends, the right to receive shares issued to increase share capital from owners' capital, the right to buy new shares offerring to sell and other benefits in accordance with the law.*

Điều 9. Thu hồi cổ phần/*Article 9. Share withdrawal*

1) Trường hợp cổ đông không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả mua cổ phiếu, Hội đồng quản trị thông báo và có quyền yêu cầu cổ đông đó thanh toán số tiền còn lại cùng với lãi suất trên khoản tiền đó và những chi phí phát sinh do việc không thanh toán đầy đủ gây ra cho Công ty/*If shareholders do not make full and in due time payment of shares, the Board of Directors shall notify and have the right to request those shareholders to pay the remaining amount with interest on that amount and the costs arising due to not making full payment.*

2) Thông báo thanh toán nêu trên phải ghi rõ thời hạn thanh toán mới (tối thiểu là bảy (07) ngày kể từ ngày gửi thông báo), địa điểm thanh toán và thông báo phải ghi rõ trường hợp không thanh toán theo đúng yêu cầu, số cổ phần chưa thanh toán hết sẽ bị thu hồi/*The abovementioned payment notice must specify the new payment time limit (at least seven (07) days from the date of notice), place of payment and the notice must specify that if the payment is not made as required, the number of shares that are not paid for will be withdrawn.*

3) Hội đồng quản trị có quyền thu hồi các cổ phần chưa thanh toán đầy đủ và đúng hạn trong trường hợp các yêu cầu trong thông báo nêu trên không được thực hiện/*The Board of Directors may withdraw shares not paid fully and in due time in case the requirements in the abovementioned notice are not implemented.*

4) Cổ phần bị thu hồi được coi là các cổ phần được quyền chào bán. Hội đồng quản trị có thể trực tiếp hoặc ủy quyền bán, tái phân phối hoặc giải quyết cho người đã sở hữu cổ phần bị thu hồi hoặc các đối tượng khác theo những điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp/*Shares which are withdrawn shall be treated as shares offered for sale. The Board of Directors may sell directly or via authorized representatives, redistribute or settle to the owner of the withdrawn shares or others under conditions and ways which the Board of Directors deem appropriate.*

5) Cổ đông nắm giữ cổ phần bị thu hồi phải từ bỏ tư cách cổ đông đối với những cổ phần đó, nhưng vẫn phải thanh toán tất cả các khoản tiền có liên quan cộng với tiền lãi theo tỷ lệ lãi suất cho vay quá hạn của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam công bố vào thời điểm thu hồi theo quyết định của Hội đồng quản trị, kể từ ngày thu hồi cho đến ngày thực hiện thanh toán. Hội đồng quản trị có toàn quyền quyết định việc cưỡng chế thanh toán toàn bộ giá trị cổ phiếu vào thời điểm thu hồi/*Shareholders whose shares are withdrawn must renounce the shareholder status of those shares, but still have to pay the entire relevant amounts plus interest with overdue loan interest rate at Joint Stock Commercial Bank for Foreign Trade of Vietnam at the time decided by the Board of Directors from the date of*

withdrawal to the date of payment. The Board of Directors has the absolute discretion to the enforcement of payment of the total value of stocks at the time of withdrawal.

6) Thông báo thu hồi được gửi đến người nắm giữ cổ phần bị thu hồi trước thời điểm thu hồi. Việc thu hồi vẫn có hiệu lực kể cả trong trường hợp có sai sót hoặc bất cẩn trong việc gửi thông báo/*The withdrawal notice is sent to the shareholders whose shares are withdrawn prior to the time of withdrawal. The withdrawal is still valid even if there are shortcomings or negligence in sending notice.*

V. CƠ CẤU TỔ CHỨC, QUẢN TRỊ VÀ KIỂM SOÁT/*ORGANIZATIONAL STRUCTURE, MANAGEMENT AND CONTROL*

Điều 10. Cơ cấu tổ chức, quản trị và kiểm soát/*Article 10. Organizational structure, management and control*

Cơ cấu tổ chức quản lý, quản trị và kiểm soát của Công ty bao gồm/*Organizational structure, management and control of the company include:*

1) Đại hội đồng cổ đông/*General Meeting of Shareholders;*
2) Hội đồng quản trị/*Board of directors;*
3) Ban kiểm soát/ *Board of Supervisors; and*
4) Tổng giám đốc điều hành/*General Director*

VI. CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/*SHAREHOLDERS AND GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS*

Điều 11. Quyền của cổ đông/*Article 11. Rights of shareholders*

1) Cổ đông là người chủ sở hữu Công ty, có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của Công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào Công ty/*Shareholders, as owners of the company, have the rights and obligations corresponding to the amount and type of shares that they own. Shareholders are only responsible for debts and other asset obligations of the company applicable to the amount of capital contributed to the company*
2) Người nắm giữ cổ phần phổ thông có các quyền sau/*Holders of ordinary shares shall have the following rights:*

a. Tham dự và phát biểu trong các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty, pháp luật quy định. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết/*a. Attend and speak at the meetings of the General Meeting of Shareholders and exercise their right to vote directly at the General Meeting of Shareholders or through an authorized representatives or in other forms as specified in the Company Charter or provisions of law. Each common share equals one vote.*

b. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông/*Receive dividends as specified by the General Meeting of Shareholders;*

c. Tự do chuyển nhượng cổ phần của mình cho người khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật hiện hành, trừ trường hợp được quy định tại Điều 8 Điều lệ này, Khoản 3 Điều 120 và Khoản 1 Điều 127 Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan;/*Freely transfer his/her shares to others in accordance with this charter and*

effective law, except for cases specified in Aritcle 8 this charter, Clause 3 Article 120 and Clause 1 Article 127 in Law on Enterprises and other provisions of relevant laws;

d. Được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phần phổ thông mà họ sở hữu/*Have the priority to purchase newly offered shares corresponding to the ratio of common shares they own*

e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin về tên và địa chỉ liên lạc trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác của mình/*Review, look up and extract information on full name and contact address from the List of shareholders having the voting right, and request to correct of their own inaccurate information;*

f. Tiếp cận thông tin về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông/*Access to information on the list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders;*

g. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ Công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/*Review, search, extract or photocopy the charter of the company, minutes and Resolutions of the General Meeting of Shareholders*

h. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật/*In case of dissolution or bankruptcy of the Company, the remaining part of the assets shall be entitled to receive correspoding to a shareholding proportion in the Company after the Company has paid debts (including debt obligations of the Company to State, taxes, fees) and payment to shareholders holding other types of shares of the Company in accordance with the law;*

i. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định của Luật Doanh nghiệp; và/*Request the company to re-acquire their shares in cases prescribed in the Law on Enterprises; and*

j. Được đối xử bình đẳng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp Công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được quy định tại Điều lệ này / *j. To be equally treated. Each share of the same type entitles to its owner the same rights, obligations and interest. In case the company has kinds of preference shares, the rights and obligations associated with such preference shares must be approved by the General Meeting of shareholders and provided under this Charter;*

k. Được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do Công ty công bố theo quy định của pháp luật/ *The right to fully access the periodical and unscheduled information published by the company in accordance with regulations of law.*

l. Được bảo vệ các quyền, lợi ích hợp pháp của mình; đề nghị đình chỉ, hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp./*Have the right to protect her/his legal rights, interests; the right to request suspension or cancellation of resolutions, decisions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors in compliance with the Law on Enterprises.*

m. Các quyền khác theo quy định của Điều lệ này và pháp luật/*Other rights as prescribed by the law and this charter.*

3) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có các quyền sau/*Shareholders or groups of shareholders owning at least 05% of total common shares have the following rights*:

a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định tương ứng tại các Khoản 3 Điều 25 và Khoản 3 Điều 33 Điều lệ này/*Nominate members of the Board of Directors and Board of Supervisors in accordance with Clause 3 Article 25 and Clause 3 Article 33 this charter;*

b. Xem xét, tra cứu và trích lục sổ biên bản và các nghị quyết của Hội đồng quản trị, báo cáo tài chính giữa năm và hằng năm theo mẫu của hệ thống kế toán Việt Nam và các báo cáo của Ban kiểm soát, hợp đồng, giao dịch phải thông qua Hội đồng quản trị và tài liệu khác, trừ tài liệu liên quan đến bí mật thương mại, bí mật kinh doanh của công ty /*Examine, look up, copy minutes of meetings and Resolutions of the Board of Directors, mid-year and annual financial statement using the forms of Vietnam's Accounting System, and reports of Board of Supervisors; contracts and transactions must be approved by the Board of Directors, and other documents, except documents relating to business and trade secrets of the company;*

c. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại khoản 3 Điều 115 và Điều 140 Luật Doanh nghiệp /*Request the Board of Directors to convene the General Meeting of Shareholders as specified in Clause 3, Article 115 and Article 140 of the Law on Enterprises*;

d. Kiểm tra và nhận bản sao hoặc bản trích dẫn danh sách các cổ đông có quyền tham dự và bỏ phiếu tại Đại hội đồng cổ đông/*Inspect and receive a copy or an excerpt of the list of shareholders entitled to participate and vote at the General Meeting of Shareholders;*

e. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của Công ty khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký doanh nghiệp đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra/*Request Board of Supervisors to check specific issues relating to the management and operations of the company if it deems necessary. The request must be made in writing with full name, permanent address, nationality, citizenship identification card, identity card, passport or other lawful personal identification of shareholders who are individuals; name, permanent address, nationality, enterprise code or establishment decision number for shareholders which are organizations, the number of shares and time of registration of shares of each shareholder, the total number of shares of groups of shareholders and the percentage of share ownership of shareholders in the company; issues needed to be inspected and purposes of inspection;*

f. Các quyền khác theo quy định của pháp luật và tại Điều lệ này/*Other rights as prescribed by the law and this charter.*

Điều 12. Nghĩa vụ của cổ đông/*Article 12. Obligations of shareholders*

Cổ đông của Công ty có các nghĩa vụ sau/*Common shareholders shall have the following obligations:*

1) Tuân thủ Điều lệ Công ty và các quy chế nội bộ của Công ty; chấp hành quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị/*Comply with the Company's Charter and*

internal regulations of the Company; Execute the decision of the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors.

2) Tham gia các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết thông qua các hình thức sau/*Participate in meetings of the General Meeting of Shareholders and exercise voting rights in the following forms:*

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp/*Attend and vote directly at the meeting;*

b. Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp/*Authorize others to attend and vote at the meeting;*

c. Tham dự và biểu quyết thông qua họp trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác/*Attend and vote through online meetings, electronic voting or other electronic forms;*

d. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử/*Send votes to the meeting by mail, fax, email.*

Cổ đông có thể ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông/*Shareholders may authorize members of the Board of of Directors to act on their behalf at the General Meeting of Shareholders.*

3) Thanh toán tiền mua cổ phần đã đăng ký mua theo quy định. Không được rút vốn đã góp bằng cổ phần phổ thông ra khỏi công ty dưới mọi hình thức, trừ trường hợp được công ty hoặc người khác mua lại cổ phần. Trường hợp có cổ đông rút một phần hoặc toàn bộ vốn cổ phần đã góp trái với quy định tại khoản này thì cổ đông đó và người có lợi ích liên quan trong công ty phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi giá trị cổ phần đã bị rút và các thiệt hại xảy ra/*Pay for the subscribed shares as prescribed by the regulations. Do not withdraw capital contributed by ordinary shares in any form, unless such shares are repurchased by the company or other persons. In case a shareholder withdraws part of or all of the share capital contributed against this Clause, such shareholder and people having relevant interests in the company are jointly responsible for the debts and other asset liabilities of the company up to the value of withdrawn shares and the damage caused.*

4) Cung cấp địa chỉ chính xác khi đăng ký mua cổ phần. Trường hợp cổ đông có thay đổi địa chỉ thường trú thì phải thông báo kịp thời với Công ty để cập nhật vào sổ đăng ký cổ đông. Công ty không chịu trách nhiệm về việc không liên lạc được với cổ đông do không được thông báo thay đổi địa chỉ của cổ đông/*Provide correct address upon subscription for shares purchase. Any shareholder that changes his/her permanent residence must promptly notify the company to update the shareholder register. The company is not responsible if the shareholder cannot be contacted because of failure to notify the change of his/her address.*

5) Hoàn thành các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật hiện hành/*Complete other rights as prescribed by effective laws.*

6) Chịu trách nhiệm cá nhân khi nhân danh Công ty dưới mọi hình thức để thực hiện một trong các hành vi sau đây/*Take personal responsibilities when perform one of the following acts in the name of the company in any form:*

a. Vi phạm pháp luật/*Violate the law;*

b. Tiến hành kinh doanh và các giao dịch khác để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác/*Conduct business activities or other transactions for personal benefits or serving the benefits of other organizations and individuals;*

c. Thanh toán các khoản nợ chưa đến hạn trước nguy cơ tài chính có thể xảy ra đối với Công ty/*Pay debts not yet due in case of financial risks that may affect the company.*

7) Bảo mật các thông tin được công ty cung cấp theo quy định tại Điều lệ công ty và pháp luật; chỉ sử dụng thông tin được cung cấp để thực hiện và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình; nghiêm cấm phát tán hoặc sao, gửi thông tin được công ty cung cấp cho tổ chức, cá nhân khác/*Protect the confidentiality of information provided by the company in accordance with the company's charter and the law; only use the provided information to perform and protect her/his lawful rights and interests; do not spread or share information provided by the company to any other organization or individual.*

8) Ngoài các nghĩa vụ quy định từ Khoản 1 đến Khoản 7 Điều 12 này, tổ chức, cá nhân trở thành Cổ đông lớn của Công ty có các nghĩa vụ sau/*In addition to the obligations stipulated from Clause 1 to Clause 7 Article 12, the organization or individual becomes a major Shareholder of the Company having the following obligations:*

a. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của công ty và của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty/*Major Shareholders must not take advantage of their influence to effect the rights and interests of the company and other shareholders in accordance with the law and the Charter of the Company;*

b. Cổ đông lớn có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật/*Major shareholders are obliged to disclose information in accordance with the law.*

Điều 13. Đại hội đồng cổ đông/*Article 13. General Meeting of Shareholders*

1) Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Ngoài cuộc họp thường niên, Đại hội đồng cổ đông có thể họp bất thường. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp/*The General Meeting of Shareholders is the highest authority of the company. The annual General Meeting of Shareholders is held once a year (01). Apart from annual general meetings, extraordinary general meetings may be held. The General Meeting of Shareholders must be held within a period of four (04) months from the last date of the fiscal year. The General Meeting of Shareholders must be held within Vietnam's territory. If the General Meeting of Shareholders is held at multiple locations at the same time, the location of the General Meeting of Shareholders shall be the place where the chairman is present.*

2) Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính năm và dự toán cho năm tài chính tiếp theo. Trường hợp Báo cáo kiểm toán báo cáo tài chính năm của công ty có các khoản ngoại trừ trọng yếu, Công ty có thể mời đại diện công ty kiểm toán độc lập dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên để giải thích các nội dung liên quan/*The Board of Directors shall convene the Annual General Meeting of Shareholders and select the appropriate venue. The Annual General Meeting of Shareholders decides the issues in accordance with the law and the Company Charter, especially the annual financial statements and estimates for the next fiscal year. In cases where the audited annual financial statements of the company have significant exceptions, the Company may invite representatives of independent auditing firms to attend the annual General Meeting of Shareholders to explain the relevant contents.*

3) Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau/*The Board of Directors must convene the Extraordinary General Meeting of Shareholders in the following cases:*

a. Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty/*The Board of directors deems it is necessary for the benefits of the company;*

b. Bảng cân đối kế toán năm, các báo cáo sáu (06) tháng hoặc quý hoặc báo cáo kiểm toán của năm tài chính phản ánh vốn chủ sở hữu đã bị mất một nửa (1/2) so với số đầu kỳ/*Year balance sheet, six (06) month reports or quarter or audit report of the fiscal year present the own capital is less ½ than the first period;*

c. Khi số thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc số thành viên của Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số thành viên quy định trong Điều lệ/*When the number of members of the Board of Directors, independent members of the Board of Directors, Supervisors is less than the number of members prescribed by law or the number of members of the Board of Directors is reduced by more than one-third of the number of members stipulated in the Charter;*

d. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản, trong đó mỗi bản phải có chữ ký của tối thiểu một cổ đông có liên quan/*Shareholders or groups of shareholders defined in Clause 3 Article 11 of this charter request to convene a General Meeting of Shareholders in writing. The request for the General Meeting of Shareholders must provide explanation and purpose of the meeting with sufficient signatures of relevant shareholders or the written request is made in multiple copies and each of which must be signed by at least a relevant shareholder;*

e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 165 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình/*Board of Supervisors requests the convening of a meeting if Board of Supervisors has reason to believe that members of the Board of Directors or other Executives/Adminstrators seriously violate their obligations under Article 165 of the Enterprise Law or the Board of Directors acts or intends to act outside its jurisdiction;*

f. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty/*Other cases as prescribed by the law and this charter.*

4) Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường/*Convene the Extraordinary General Meeting of Shareholders.*

a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn sáu mươi (60) ngày kể từ ngày có các văn bản được nêu tại Điểm b Khoản 3 Điều 13 Điều lệ này hoặc kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên còn lại ít hơn số thành viên theo quy định của pháp luật hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Điểm d và Điểm e Khoản 3 Điều 13 Điều lệ này. Trường hợp số thành viên của Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số thành viên quy định trong Điều lệ thì Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Chủ tịch Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty/*The Board of Directors must convene the General Meeting of Shareholders within sixty (60) days*

from the date of the documents referred to Point (b) Clause 3 of Article 13 of this Charter or from the date of the number of remaining members of the Board of Directors or Board of Supervisors has less than the number as prescribed by law or receive the request as specified at Point d and Point e, Clause 3 of Article 13 this Charter. In case the number of members of the Board of Directors is reduced by more than one-third of the number of members stipulated in the Charter, the Board of Directors must convene the General Meeting of Shareholders within 60 days from the date of members reduced over one third. If the Board of Directors does not convene the General Meeting of Shareholders in accordance with this regulations, the Chairman of the Board of Directors and the members of the Board of Directors shall be responsible before the law and must pay compensation for damages incurred to the Company.

b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 Điều lệ này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 3 điều 140 Luật Doanh nghiệp. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định thì Ban kiểm soát phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường thiệt hại phát sinh cho Công ty/ *If the Board of Directors fails to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in Point a Clause 4 Article 13 of this Charter, then within the next 30 days, Board of Supervisors must replace the Board of Directors to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 3 Article 140 of the Law on Enterprises. If Board of Supervisors fails to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed, Board of Supervisors shall take legal responsibility and pay compensation for any damage to the company.*

c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 Điều lệ này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 4 điều 140 Luật Doanh nghiệp/ *If Board of Supervisors fails to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in Point b Clause 4 this Article then within the next 30 days, the shareholder or groups of shareholders requesting the meeting prescribed in Point d Clause 3 this Article may replace the Board of Directors and Board of Supervisors to convene the General Meeting of Shareholders as prescribed in Clause 4 Article 140 of the Law on Enterprises.*

Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát trình tự, thủ tục triệu tập, tiến hành họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông được Công ty hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại/*In this case, the shareholder or group of shareholders that convenes a General Meeting of Shareholders shall have the right to request the business registration agency to supervise the procedures for convening, holding the General Meeting of Shareholders and making decisions in the meeting. All expenses for convening and holding the General Meeting of Shareholders shall be reimbursed by the company. These expenses do not include the cost of shareholders upon attending the General Meeting of Shareholders, including travel and accommodation expenses*

Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông/*Article 14. Rights and tasks of the General Meeting of Shareholders*

1) Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua/*Annual General Meeting of Shareholders has the right to discuss and approve:*

a. Kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty/*The company's annual business plan;*

b. Báo cáo tài chính năm được kiểm toán/*Audited annual financial statement;*

c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị/*Report of the Board of Directors on business administration and performance of the Board of Directors and each member thereof;*

d. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc/*Report of Board of Supervisors on the company's business outcome, performance of the Board of Directors, General Director;*

e. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên/ *The self-assessment report on the performance of the Board of Supervisors and Supervisor;*

f. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần của từng loại/*Level of dividend on each share of each type;*

g. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty/*Short-term and long-term development plan of the company.*

2) Đại hội đồng cổ đông thường niên và bất thường thông qua quyết định về các vấn đề sau/*Annual and extraordinary General Meeting of the Shareholders shall adopt decisions on the following issues:*

a. Thông qua các báo cáo tài chính năm/*Ratification of the annual financial statement;*

b. Mức cổ tức thanh toán hàng năm cho mỗi loại cổ phần phù hợp với Luật Doanh nghiệp và các quyền gắn liền với loại cổ phần đó. Mức cổ tức này không cao hơn mức mà Hội đồng quản trị đề nghị sau khi đã tham khảo ý kiến các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông/*The dividend annually paid to each type of shares in accordance with the Law on Enterprises and the rights attached to such type of shares. This dividend is not higher than the dividend proposed by the Board of Directors after the consultation of the shareholders at the General Meeting of Shareholders;*

c. Số lượng thành viên của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát/*The number of members of the Board of Directors; Board of Supervisors;*

d. Phê duyệt danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận; quyết định công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận thực hiện kiểm tra hoạt động của Công ty, bãi miễn kiểm toán viên được chấp thuận khi xét thấy cần thiết/*Approve the list of independent audit firms, decide independent audit firms that will check operations of the company; dismiss independent auditor(s) when necessary;*

e. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát/*Election, dismissal, removal and replacement of members of the Board of Directors and Board of Supervisors;*

f. Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị/*Total remuneration of members of the Board of Directors and the report on remuneration of the Board of Directors;*

g. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty/*Supplementation and amendment of the company's charter;*

h. Loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần và việc chuyển nhượng cổ phần của thành viên sáng lập trong vòng ba năm đầu tiên kể từ ngày thành lập/*Types of share and the number of newly issued shares for each type of shares and the transfer of shares of founding members in the first 03 years from the date of establishment;*

i. Chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty/*Full division, partial division, consolidation, acquisition or change of company;*

j. Tổ chức lại và giải thể (thanh lý) Công ty và chỉ định người thanh lý/*Reorganization and dissolution (liquidation) of the company and appointment of liquidator;*

k. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và các cổ đông của Công ty/*Inspection and handling of violations of the Board of Directors and Board of Supervisors that damage the company and the shareholders;*

l. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ bằng hoặc lớn hơn [35]% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán/*Decisions on investment/sale of assets that worth at least 35% of the total value of the company's and its branches' total assets stated in the most recent audited financial statement;*

m. Quyết định mua lại trên 10% tổng số cổ phần phát hành của mỗi loại/*The decision to buy back more than 10% of the total issued shares of each type;*

n. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất/ *The Company signs contracts and deals with the subjects specified in Clause 1, Article 167 of the Law on Enterprises, with the value equal to or greater than 35% of the total value of assets of the Company recorded in the latest financial statement;*

o. Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của công ty ghi trong báo cáo tài chính được kiểm toán gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó./ *Contracts, transactions that involve borrowing, lending, selling assets that are worth more than 10% of the company's total assets according to the latest audited financial statement between the company and shareholders that hold at least 51% of the total voting shares or their related persons;*

p. Quyết định việc thay đổi ngành nghề kinh doanh và lĩnh vực kinh doanh của Công ty/*Business lines and business field change decision of the company; and*

q. Phê duyệt Quy chế quản trị nội bộ; Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;/*Approve Internal Regulations on Corporate Governance; the Regulations on operations of the Board of Directors; the Regulations on operations of the Board of Supervisors;*

r. Các vấn đề khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này/*Other issues in accordance with the law and this Charter.*

3) Cổ đông không được tham gia bỏ phiếu trong các trường hợp sau đây/*The shareholders are not entitled to vote in the following cases:*

a. Thông qua các hợp đồng quy định tại Khoản 2 Điều 14 Điều lệ này khi cổ đông đó có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch / *Approve contracts specified in Clause 2 Article 14 this charter when such shareholder has interests related to the parties in the contract, transaction;*

b. Việc mua lại cổ phần của cổ đông đó hoặc của người có liên quan tới cổ đông đó trừ trường hợp việc mua lại cổ phần được thực hiện theo tỷ lệ sở hữu của tất cả các cổ đông hoặc việc mua lại được thực hiện thông qua khớp lệnh trên Sở giao dịch chứng khoán hoặc chào mua công khai theo quy định của pháp luật/*Repurchase of shares of that shareholder or of his/her related person except that the repurchase of shares is made in proportion to the ownership of all shareholders or the repurchase of shares is made*

through order matching on the Stock Exchange or tender offer in accordance with law provisions.

4) Tất cả các nghị quyết và các vấn đề đã được đưa vào chương trình họp phải được đưa ra thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông/*All Resolutions and issues put on the meeting agenda must be discussed and voted at the General Meeting of Shareholders.*

Điều 15. Các đại diện được ủy quyền/*Article 15. Authorized representatives*

1) Các cổ đông có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông theo luật pháp có thể uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được cử thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được uỷ quyền cho mỗi người đại diện/*Shareholders entitled to participate in the General Meeting of Shareholders according to law provisions may authorize an organization or individual to participate as their representatives. If there is more than one authorized representative, the number of shares and the number of votes authorized to each representative shall be specifically determined.*

2) Việc uỷ quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của Công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây/*Authorization of the representative to attend the General Meeting of Shareholders must be made in writing in the form of the Company and must be signed in accordance with the following provisions:*

a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người uỷ quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của cổ đông đó và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp/*Where an individual shareholder is the authorizer, the authorization letter must be signed by the shareholder and individual, legal representative of the organization authorized to attend the meeting;*

b. Trường hợp người đại diện theo uỷ quyền của cổ đông là tổ chức là người uỷ quyền thì giấy ủy quyền phải có chữ ký của người đại diện theo uỷ quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông tổ chức và cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền dự họp/*Where the authorized representative of the shareholder being an organization is the authorizer, the authorization letter must be signed by the authorized representative, the legal representative of the organization shareholder and the individual, the legal representative of the organization authorized to attend the meeting;*

c. Trong trường hợp khác thì giấy uỷ quyền phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được uỷ quyền dự họp/*In other cases, the power of attorney must bear signatures of the legal representative of the shareholder and the person authorized to attend the meeting.*

Người được uỷ quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản uỷ quyền trước khi vào phòng họp/*The person authorized to attend the General Meeting of Shareholders shall submit the power of attorney before entering the meeting room.*

3) Trường hợp luật sư thay mặt cho người uỷ quyền ký giấy chỉ định đại diện, việc chỉ định đại diện trong trường hợp này chỉ được coi là có hiệu lực nếu giấy chỉ định đại diện đó được xuất trình cùng với giấy uỷ quyền cho luật sư hoặc bản sao hợp lệ của giấy uỷ quyền đó (nếu trước đó chưa đăng ký với Công ty)/*If the lawyer signs the certificate of representative authorization on behalf of the authorizer, the authorization of representative in this case is only considered valid if the certificate of representative authorization is presented together with the written authorization to the lawyer or lawful copy (If it has not been registered with the company).*

4) Trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 15 Điều lệ này, phiếu biểu quyết của người được uỷ quyền dự họp trong phạm vi được uỷ quyền vẫn có hiệu lực khi có một trong các

trường hợp sau đây/*Except for cases specified in Clause 3 this Article, the ballot of the person authorized to attend the meeting within the scope of authorization remains valid when one of the following cases occurs:*

a. Người uỷ quyền đã chết, bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự/*The authorizer has passed away, is restricted his/her legal capacity or lost his/her legal capacity;*

b. Người uỷ quyền đã huỷ bỏ việc chỉ định uỷ quyền/*The authorizer has cancelled the authorization;*

c. Người uỷ quyền đã huỷ bỏ thẩm quyền của người thực hiện việc uỷ quyền/*The authorizer has cancelled the competence of the authorized person.*

Điều khoản này không áp dụng trong trường hợp Công ty nhận được thông báo về một trong các sự kiện trên trước giờ khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc trước khi cuộc họp được triệu tập lại/*This provision does not apply in cases the company receives a notice on one of the aforementioned events before the opening of the General Meeting of Shareholders or before the meeting is reconvened.*

Điều 16. Thay đổi các quyền/*Article 16. Change of rights*

1) Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông về nội dung làm thay đổi bất lợi quyền và nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi chỉ được thông qua nếu được số cổ đông ưu đãi cùng loại dự họp sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành hoặc được các cổ đông ưu đãi cùng loại sở hữu từ 75% tổng số cổ phần ưu đãi loại đó trở lên tán thành trong trường hợp thông qua nghị quyết dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Việc tổ chức cuộc họp của các cổ đông nắm giữ một loại cổ phần ưu đãi để thông qua việc thay đổi quyền nêu trên chỉ có giá trị khi có tối thiểu hai (02) cổ đông (hoặc đại diện được ủy quyền của họ) và nắm giữ tối thiểu một phần ba (1/3) giá trị mệnh giá của các cổ phần loại đó đã phát hành. Trường hợp không có đủ số đại biểu như nêu trên thì cuộc họp được tổ chức lại trong vòng ba mươi (30) ngày sau đó và những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó (không phụ thuộc vào số lượng người và số cổ phần) có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền đều được coi là đủ số lượng đại biểu yêu cầu. Tại các cuộc họp của cổ đông nắm giữ cổ phần ưu đãi nêu trên, những người nắm giữ cổ phần thuộc loại đó có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện có thể yêu cầu bỏ phiếu kín. Mỗi cổ phần cùng loại có quyền biểu quyết ngang bằng nhau tại các cuộc họp nêu trên/ *The General Meeting of Shareholders' resolution that contains adverse changes to the rights and obligations of preference shareholders may only be ratified if it is voted for by a number of participating preference shareholders that hold at least 75% of preference shares of the same type, or approved by a number of preference shareholders that hold at least 75% of preference shares of the same type in case of resolution approved by questionnaire survey. The organization of meeting of shareholders holding a type of preferred shares to ratify the change of the above rights is valid only when there are at least 02 shareholders (or their authorized representatives) and holding at least one-third (1/3) of the par value of the issued shares of such type. If there is no sufficient number of delegates as mentioned above, the meeting shall be held again within thirty (30) days later and the shareholders of such type (regardless of the number of people and number of shares) who directly attend the meeting or through authorized representatives are regarded as sufficient delegates required. At the meeting of shareholders holding the aforementioned preferred shares, the shareholders of such type who directly attend the meeting or through a representative may request a secret ballot. Each share of the same type has equal voting rights at the aforementioned meetings.*

2) Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 18, Điều 19 và Điều 20 Điều lệ này/*The procedures for holding such*

separate meetings shall be implemented similar to the provisions in Article 18, Article 19 and Article 20 this Charter.

3) Trừ khi các điều khoản phát hành cổ phần quy định khác, các quyền đặc biệt gắn liền với các loại cổ phần có quyền ưu đãi đối với một số hoặc tất cả các vấn đề liên quan đến việc phân phối lợi nhuận hoặc tài sản của Công ty không bị thay đổi khi Công ty phát hành thêm các cổ phần cùng loại/*Unless the terms for issuance of shares provided otherwise, the special rights attached to such preferred shares applicable to some or all of the issues relating to the distribution of profits or assets of the company shall not be changed when the company issues additional shares of the same type.*

Điều 17. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông, chương trình họp và thông báo họp Đại hội đồng cổ đông/*Article 17. Convening, agenda and announcement of General Meeting of shareholders*

1) Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại Điểm b hoặc Điểm c Khoản 4 Điều 13 Điều lệ này/*The Board of Directors shall convene the General Meeting of Shareholders or the General Meeting of Shareholders is convened in accordance with the cases specified in Point b or Point c Clause 4 Article 13 this charter.*

2) Người triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện những nhiệm vụ sau đây/*The convener of the General Meeting of Shareholders must perform the following tasks:*

a. Chuẩn bị danh sách cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá mười (10) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông/*Prepare the list of shareholders eligible to participate and vote at the General Meeting of Shareholders. The list of shareholders entitled to attend the General Meeting of Shareholders shall be made* ***no more than*** *ten (10) days prior to the date of the notice of invitation to the meeting of the General Meeting of Shareholders;*

b. Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông/*Provide information and settle complaints about the list of shareholders;*

c. Lập chương trình và nội dung cuộc họp/*Prepare the program and agenda of the meeting;*

d. Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp/*Prepare documents for the meeting;*

e. Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên/*Draft Resolutions of the General Meeting of Shareholders according to the intended contents of the meeting; compile the list and descriptions of candidates for the Board of Directors and Board of Supervisors;*

f. Xác định thời gian và địa điểm họp/*Determine the time and location of the meeting;*

g. Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp;/*Send invitations to every shareholder entitled to attend the meeting as prescribed in Law on Enterprises; and*

h. Các công việc khác phục vụ cuộc họp/*Perform other tasks serving the meeting.*

3) Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông bằng phương thức bảo đảm, đồng thời công bố trên phương tiện thông tin điện tử của Sở giao dịch chứng khoán, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty. Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi chậm nhất 21 ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Chương trình họp Đại hội đồng cổ

đông, các tài liệu liên quan đến các vấn đề sẽ được biểu quyết tại đại hội được gửi cho các cổ đông hoặc/và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty. Trong trường hợp tài liệu không được gửi kèm thông báo họp Đại hội đồng cổ đông, thông báo mời họp phải nêu rõ địa chỉ trang thông tin điện tử và cách tải tài liệu để các cổ đông có thể tiếp cận tài liệu, bao gồm/*Notice of the General Meeting of Shareholders shall be sent to all shareholders by registered mode, and at the same time published on the electronic communication media of the Stock Exchange, the State Securities Commission, on website of the Company. The notice of the General Meeting of Shareholders must be sent no later than 21 days before the date of the General Meeting of Shareholders, (calculated from the date the notice is sent or delivered properly, paid or put into the box letter). The agenda of the General Meeting of Shareholders, documents relating to issues to be voted at the meeting shall be sent to the shareholders and/or posted on the Company's website. In cases where the documents are not enclosed with the notice of the General Meeting of Shareholders, the notice of invitation to the meeting must specify the website address and how to download the documents so that shareholders can access the documents, including :*

a. Chương trình họp, các tài liệu sử dụng trong cuộc họp; Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong phiên khai mạc. Chương trình phải xác định rõ và chi tiết thời gian đối với từng vấn đề trong nội dung chương trình họp /*Agenda, documents used in the meeting; Agenda and contents of the meeting shall be approved by the General Meeting of Shareholders in the opening session. The agenda must specify clearly and in details the duration of each issue in the agenda of the meeting;*

b. Danh sách và thông tin chi tiết của các ứng viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên/*List and details of candidates in case of electing members of the Board of Directors and Board of Supervisors;*

c. Phiếu biểu quyết/*Votes;*

d. Mẫu chỉ định đại diện theo ủy quyền dự họp/*The form of appointing a proxy at the meeting;*

e. Dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp/*Draft resolutions for each issue in the agenda.*

4) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông được đề cập tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này có quyền kiến nghị các vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải được làm bằng văn bản và phải được gửi cho Công ty ít nhất ba (03) ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội đồng cổ đông. Kiến nghị phải bao gồm họ và tên cổ đông, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức, số lượng và loại cổ phần người đó nắm giữ, và nội dung đề nghị đưa vào chương trình họp/*Shareholders or groups of shareholders mentioned in Clause 3 Article 11 of this Charter have the right to petition matters included in the agenda of the General Meeting of Shareholders. The Petition must be made in writing and sent to the Company at least three (3) working days prior to the opening of the General Meeting of Shareholders. The Petition must include the full name of the shareholder, permanent address, nationality, citizen identification number, identity card, passport or other legal personal identification number for shareholders being individuals; the name, business identification number or establishment decision number, the head office address for shareholders being organizations, the number and type of shares they hold and the contents proposed for inclusion in the meeting agenda.*

5) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những kiến nghị liên quan đến Khoản 4 Điều 17 trong các trường hợp sau/*The convener of the General Meeting of*

Shareholders shall have the right to refuse any petitions relating to Clause 4 Article 17 in the following cases:

a. Kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung/*The proposal is not sent in due time or with inadequate, improper contents;*

b. Vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 05% cổ phần phổ thông theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này/*At the time of proposal, shareholders or groups of shareholders do not hold at least 05% of total common shares in accordance with Clause 3 Article 11 this charter;*

c. Vấn đề kiến nghị không thuộc phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông bàn bạc và thông qua/*The proposed issue is not within the scope of competence of the General Meeting of Shareholders in discussion and ratification;*

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này/*Other cases in accordance to regulations of law and this Charter.*

Trường hợp người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông từ chối kiến nghị thì chậm nhất 02 ngày làm việc trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do/ *In case the convener of the General Meeting of Shareholders refuses the petition, the convener must provide a written response and explanation no later than 02 (two) working days before the opening date*

6) Hội đồng quản trị phải chuẩn bị dự thảo nghị quyết cho từng vấn đề trong chương trình họp/*The Board of Directors must prepare draft resolution for each problem of meeting program.*

7) Trường hợp tất cả cổ đông đại diện 100% số cổ phần có quyền biểu quyết trực tiếp tham dự hoặc tham dự thông qua đại diện được uỷ quyền tại Đại hội đồng cổ đông, những quyết định được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua đều được coi là hợp lệ kể cả trong trường hợp việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông không theo đúng trình tự và thủ tục hoặc nội dung biểu quyết không có trong chương trình/*In case all shareholders represent 100% of voting shares attend directly or through authorized representative at the General Meeting of Shareholders, the decisions unanimously approved by the General Meeting of Shareholders are legitimate even either convening of General Meeting of Shareholders is not comfortable with procedure or voting content does not been stated in program.*

Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông/*Article 18. Conditions for holding the meeting of the General Meeting of Shareholders*

1) Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết/*General Meeting of Shareholders shall be held when it is attended by a number of shareholders represent at least 51% of shares with voting rights.*

2) Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết/*Where there is no sufficient number of delegates required within thirty (30) minutes prior the time set for the opening of the meeting, the convener shall cancel the meeting. The General Meeting of Shareholders shall be re-convened within thirty (30) days from the intended date of the first General Meeting of Shareholders. The second General Meeting of Shareholders shall only be held when attending members are shareholers and attending authorized representatives representing at least 33% of shares with voting rights.*

3) Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện uỷ quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất/*If the second meeting is not held due to insufficient number of delegates required within thirty (30) minutes after the time set for the opening of the meeting, the third General Meeting of Shareholders can be held within twenty (20) days from the intended date of the second General Meeting of Shareholders and in this case, the meeting shall be held regardless of the number of shareholders or attending authorized representative and is considered to be valid and has the right to decide all issued proposed to be approved at the first General Meeting of Shareholders.*

Điều 19. Thể thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông/*Article 19. Procedures for holding and voting at the meeting of the General Meeting of Shareholders*

1) Trước khi khai mạc cuộc họp, Công ty phải thực hiện thủ tục đăng ký cổ đông và phải thực hiện việc đăng ký cho đến khi các cổ đông có quyền dự họp có mặt đăng ký hết/*Before opening the meeting, the Company must carry out procedures for shareholders registration and must register until all shareholders entitled to attend the meeting are registered.*

2) Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền có quyền biểu quyết một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên đại diện được uỷ quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó. Khi tiến hành biểu quyết tại đại hội, số thẻ tán thành nghị quyết được thu trước, số thẻ phản đối nghị quyết được thu sau, cuối cùng đếm tổng số phiếu tán thành hay phản đối để quyết định. Tổng số phiếu tán thành, phản đối, bỏ phiếu trắng hoặc không hợp lệ từng vấn đề được Chủ toạ thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó. Đại hội bầu những người chịu trách nhiệm kiểm phiếu hoặc giám sát kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ toạ. Số thành viên của ban kiểm phiếu do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ đề nghị của Chủ toạ nhưng không vượt quá số người theo quy định của pháp luật hiện hành/*When carrying out the shareholders registration, the company shall issue to each shareholder or authorized representative with voting right a voting card on which bear the registration number and full name of the shareholder, full name of the authorized representative and the number of votes of such shareholder. The voting shall be carried out by collecting affirmative votes, then negative votes, then count the total number of affirmative votes and negative votes for decision making. The total number of affirmative votes, negative votes and abstentions or invalid votes of each issue shall be announced by the Chairman right after voting on that issue. The meeting shall elect the persons responsible for counting the votes or supervising the counting of votes at the request of the Chairman. The number of members of the vote counting committee shall be decided by the General Meeting of Shareholders based on the proposal of the meeting Chairman but no exceeding the number of people in accordance with current law.*

3) Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại đại hội. Chủ toạ không có trách nhiệm dừng đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước khi cổ đông đến muộn tham dự không bị ảnh hưởng/*Shareholders or the authorized representatives who come to the General Meeting of Shareholders late have the right to register immediately and then have the right to participate and vote at the meeting. The chair does not have the responsibility to stop the meeting to allow the*

late shareholders to register and the validity of the voting process before the late shareholders are not affected.

4) Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có các quyền sau đây/*The convener or the Chairman of the General Meeting of Shareholders has the following rights:*

a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác/*Request all participants to undergo inspection or other legitimate, reasonable security measures;*

b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông/*Request competent authorities to maintain order at the meeting; expel those who act against the chair's direction, cause disruption, obstruct the normal progress of the meeting, or refuse to comply with security check requirements from the General Meeting of Shareholders;*

5) Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ toạ hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp. Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông điều hành Đại hội đồng cổ đông bầu chủ toạ cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm chủ toạ cuộc họp/*The Chairman of the Board of Directors shall chair the meetings or authorize another member of the Board of Directors to act as chairman of the meeting of the General Meeting of Shareholders convened by the Board of Director. In case the Chairman is temporarily absent or not capable of working, other members of the Board of Directors shall elect one of them to chair the meeting under the majority rule. If a chairman is not elected, the Head of Board of Supervisors shall direct the General Meeting of Shareholders to elect a chairman and the person that receives most votes shall chair the meeting. In other cases, the person that signs the decision to convene the General Meeting of Shareholders shall direct the General Meeting of Shareholders to elect a chairman and the person that receives most votes shall chair the meeting.*

6) Chủ tọa cử một hoặc một số người làm thư ký cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào ban kiểm phiếu theo đề nghị của chủ tọa cuộc họp./*The Chairman shall nominate one or some people to act as the secretary(ies) of the meeting. The General Meeting of Shareholders shall elect one or some people to the vote counting committee at the proposal of the Chairman.*

7) Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây/*The chair may delay General Meeting of Shareholders that has been attended by all registered participants until a later time or change the meeting location in the following cases:*

a. Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp/*The current location does not have convenient seats for all participants;*

b. Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết/*Communication devices at the current location are not sufficient for shareholders to attend, discuss and vote;*

c. Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp/*There is a participant that disrupts the order and threatens to obstruct the fair and legal progress of the meeting.*

8) Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày làm việc, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc. Chủ toạ đại hội có thể hoãn đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp. Trường hợp chủ tọa hoãn hoặc tạm dừng họp Đại hội đồng cổ đông trái với quy định này, Đại hội đồng cổ đông bầu một người khác trong số những người dự họp để thay thế chủ tọa điều hành cuộc họp cho đến lúc kết thúc; tất cả nghị quyết được thông qua tại cuộc họp đó đều có hiệu lực thi hành./ *The postponement time shall not exceed 3 working days from the date of the planned opening of the meeting. The Chairman of the General Meeting of Shareholders may postpone the meeting when there is a consensus or request of the General Meeting of Shareholders that sufficient number of delegates are present in accordance to regulations at Clause 8 Article 146 Law on Enterprises. In case the Chairman postpones or suspends the General Meeting of Shareholders contrary to this provision, the General Meeting of Shareholders shall elect another participant to chair the meeting until the end of the meeting; all resolutions ratified at the meeting shall be effective.*

9) Chủ toạ của đại hội có thể tiến hành các hoạt động cần thiết để điều khiển Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ, có trật tự theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số đại biểu tham dự/*Chairman of the General Meeting of Shareholders may carry out necessary activities to control the General Meeting of Shareholders in a regular and orderly way according to the program was adopted and reflect the wishes of the majority of delegates.*

10) Người triệu tập họp hoặc chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có quyền/ *The convener or the Chairman of the General Meeting of Shareholders or the meeting chairperson has the following rights:*

a. Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác/ *Request all participants at the General Meeting of Shareholders to be checked or subject to other lawful and reasonable security measures;*

b. Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông/ *Request a competent authority to maintain order during the meeting; expel from the General Meeting of Shareholders those who do not comply with the chairman's instructions, deliberately disrupt order, obstruct the meeting progress or disobey security requirements.*

11) Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, sau khi đã xem xét một cách cẩn trọng, có thể tiến hành các biện pháp được Hội đồng quản trị cho là thích hợp để/*The convener of the General Meeting of Sharehoders, after careful consideration, may take measures deemed appropriate by Board of Directors to:*

a. Bố trí chỗ ngồi tại địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông/*Arrange seats at the meeting place of the General Meeting of Shareholders;*

b. Bảo đảm an toàn cho mọi người có mặt tại các địa điểm họp/*Ensure safety of everyone present at the meeting place;*

c. Tạo điều kiện cho cổ đông tham dự (hoặc tiếp tục tham dự) đại hội/*Enable shareholders to attend (or keep on attending) the meeting.*

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có toàn quyền thay đổi những biện pháp nêu trên và áp dụng tất cả các biện pháp nếu thấy cần thiết. Các biện pháp áp dụng có thể là cấp giấy vào cửa hoặc sử dụng những hình thức lựa chọn khác/*The convener of the General Meeting of Shareholders has the power to change the above mentioned measures and apply all measures if deems necessary. Applicable measures may be entrance permit or alternative forms.*

12) Trong trường hợp tại Đại hội đồng cổ đông có áp dụng các biện pháp nêu trên, Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông khi xác định địa điểm đại hội có thể/*Where the General Meeting of Shareholders applies the above measures, the Convener of the General Meeting of Shareholders, when determining the venue of the meeting, may:*

a. Thông báo đại hội được tiến hành tại địa điểm ghi trong thông báo và chủ toạ đại hội có mặt tại đó ("Địa điểm chính của đại hội")/*Notify that the meeting shall be held at the place stated in the invitation and the chairman of the meeting is there ("Main venue of the meeting");*

b. Bố trí, tổ chức để những cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không dự họp được theo Điều khoản này hoặc những người muốn tham gia ở địa điểm khác với địa điểm chính của đại hội có thể đồng thời tham dự đại hội/*Arrange and organize so that the shareholders or authorized representatives who cannot attend the meeting according to this Article or the persons who wish to participate in another location other than the main venue of the meeting can also attend the meeting;*

Thông báo về việc tổ chức đại hội không cần nêu chi tiết những biện pháp tổ chức theo Điều khoản này/*Notify that the organization of the general meeting does not need to specify the measures of organization according to this Article.*

13) Trong Điều lệ này (trừ khi hoàn cảnh yêu cầu khác), mọi cổ đông được coi là tham gia đại hội ở địa điểm chính của đại hội/*In this charter (unless otherwise required by the context), all shareholders are considered as attending the meeting at the main venue.*

14) Hàng năm Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông ít nhất một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản/*Annually, the company shall hold the General Meeting of Shareholders at least once. The annual General Meeting of Shareholders shall not be held in the form of gathering opinions in writing.*

15) Đại hội cổ đông có thể được tổ chức dưới hình thức trực tiếp tại một địa điểm hoặc được tổ chức bằng hình thức trực tuyến tại nhiều điểm cầu theo quyết định của Hội đồng quản trị Công ty/*The General Meeting of Shareholdes may be organized in the form of direct conference at one place or organized in the form of online conference at the connection points as decided by the Board of Directors of the Company.*

Điều 20. Thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/*Article 20. Ratify Resolutions of the General Meeting of Shareholders*

1) Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2, Khoản 3 Điều 20, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp tán thành/*Except for the cases specified in Clause 2, Clause 3 Article 20, the resolutions of the General Meeting of Shareholders on the following issues shall be adopted when they are voted by 51% or more of the total number of votes of shareholders attending the meeting.*

a. Thông qua báo cáo tài chính năm/*Adoption of annual financial statements;*

b. Kế hoạch phát triển ngắn và dài hạn của Công ty/*Short-term and long-term development plans of the Company;*

c. Miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc/*Dismissed, removed from office and replaced members of the Board of Directors, Board of Supervisors and reported the Board of Directors appoint the General Director .*

d. Các vấn đề khác không được quy định tại các khoản 2 dưới đây thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông Công ty/*Other issues not prescribed in Clause 2 Article 20 shall be decided by the General Meeting of Shareholders.*

2) Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp tán thành/*Resolutions of the General Meeting of Shareholders relating to following issues shall be approved when they are voted by at least 65% of all votes of shareholders attending the meeting:*

a. Việc quyết định loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán/*Decision type of shares and amount of shares offered for sale;*

b. Thay đổi ngành nghề kinh doanh và lĩnh vực kinh doanh từ các ngành nghề và lĩnh vực được quy định trong Điều lệ/*Changes of business lines from business lines prescribed in this charter;*

c. Thay đổi cơ cấu quản lý và tổ chức của Công ty từ cơ cấu quản lý và tổ chức được quy định trong Điều lệ/*Change of the company's administrative and organizational structure from administrative and organizational structure prescribed in the charter.*

d. Các dự án đầu tư hoặc bán tài sản của Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được tính trên cơ sở báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất/*Projects of investment or sale assets of company which the values are equal to or higher than 35% of the company's total asset value written in the latest audited financial statement of the company; and*

e. Tổ chức lại hay giải thể Công ty theo Chương IX Luật Doanh nghiệp/*Restructuring or dissolution of the company in accordance with Chapter IX Law on Enterprises.*

3) Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên theo quy định của Điều lệ này. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử. Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên được thực hiện theo quy định tại Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp/*The vote on the election of members of the Board of Directors and Board of Supervisors must be conducted by the method of cumulative voting whereby each shareholder has the total number of votes corresponding to the total number of shares multiplied with the elected members of the Board of Directors or Board of Supervisors. Shareholders are entitled to allocate all or part of their total votes to one or more candidates. The elected members of the Board of Directors or Board of Supervisors shall be determined according to the number of votes cast from high to low, starting from the candidates having the highest number of votes until the number of full members pursuant to this Charter. In cases where two or more candidates reach the same number of votes for the last member of the Board of Directors or Board of Supervisors,*

they shall re-elect among candidates with equal number of votes or select according to the electoral regulations. The election of members of the Board of Directors or Board of Supervisors shall comply with the provisions of Clause 3, Article 148 of the Enterprise Law.

Điều 21. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/*Article 21. Competence and procedures for gathering opinions of shareholders in writing to ratify Resolution of the General Meeting of shareholders*

1) Ngoại trừ các vấn đề được quy định khoản 1 điều 14 Điều lệ này, Hội đồng quản trị Công ty có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về bất kỳ vấn đề nào thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông tại bất kỳ thời điểm nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, bao gồm nhưng không giới hạn ở các nội dung được quy định tại khoản 2 điều 14 và các vấn đề liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung, đính chính các vấn đề đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua/*Except for matters specified in Clause 1, Article 14 of this Charter, the Board of Directors of the Company shall have the right to collect shareholders' written opinions in order to adopt resolutions of the General Meeting of Shareholders on any contents within the authority of the General Meeting of Shareholders at any time deemed necessary for the benefit of the Company, including but not limited to the contents specified in Clause 2 of Article 14 and issues relating to amendments, supplements, corrections already approved by the General Meeting of Shareholders.*

2) Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định sau đây/*The authority and procedures for gathering written opinions of shareholders to pass resolutions of the General Meeting of Shareholders shall be implemented in accordance with the following provisions:*

a. Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty/*The Board of Directors has the right to carry out garthering shareholders' opinions in writing to ratify resolutions of the General Meeting of Shareholders at any time if deemed necessary for the benefit of the company.*

b. Hội đồng quản trị phải chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết. Phiếu lấy ý kiến kèm theo dự thảo nghị quyết và tài liệu giải trình phải được gửi bằng phương thức bảo đảm đến được địa chỉ đăng ký của từng cổ đông. Hội đồng quản trị phải đảm bảo gửi, công bố tài liệu cho các cổ đông trong một thời gian hợp lý để xem xét biểu quyết và phải gửi chậm nhất hai mươi (20) ngày làm việc trước ngày hết hạn nhận phiếu lấy ý kiến. Yêu cầu và cách thức gửi phiếu lấy ý kiến và tài liệu kèm theo được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Điều lệ này/*The Board of Directors must prepare a written opinion form, draft resolutions of the General Meeting of Shareholders and documents explaining the draft resolution. The written opinion form attached to the draft resolutions and explanatory documents must be sent by the secure method to reach the registered address of each shareholder. The Board of Directors must ensure the sending and distribution of documents to shareholders within a reasonable time for consideration and voting, and must be sent at least twenty (20) working days before the deadline for receipt of answered opinions. The request and the manner of sending the opinion form and accompanying documents shall comply with the provisions of Clause 3, Article 17 of this Charter.*

c. Tài liệu được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có giá trị như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong bản tiếng Việt được ưu tiên áp dụng/*Documents shall be made in Vietnamese and English and have the same*

value. In case of differences between English and Vietnamese versions, the Vietnamese version shall prevail.

3) Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây/*The written opinion form must contain following primary contents:*

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp/*Name, headquarters address, enterprise ID number;*

b. Mục đích lấy ý kiến/*Purpose for collecting opinion in writing;*

c. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức hoặc họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần của từng loại và số phiếu biểu quyết của cổ đông/*Full name, permanent address, nationality, citizenship identification card, identity card, passport or other lawful personal identification of shareholders which are individuals; name, permanent address, nationality, enterprise code or establishment decision number of shareholders as organizations or name, permanent address, nationality, citizenship identification card, identity card, passport or other lawful personal identification of legal representatives of shareholders which are organizations; the number of shares of each type and the number of votes of shareholders;*

d. Vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua quyết định/*The issue that need voting to ratify the decision;*

e. Phương án biểu quyết bao gồm tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề lấy ý kiến/*Voting options including affirmative, negative, and abstentions on each issue;*

f. Thời hạn phải gửi về Công ty phiếu lấy ý kiến đã được trả lời/*Deadline for submitting the completed absentee ballot to the company;*

g. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty/*Full name and signature of the Chairman of the Board of Directors and the company's legal representative.*

4) Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức hoặc cá nhân, người đại diện theo pháp luật của tổ chức được ủy quyền/*Answered opinion cards must be signed by shareholders being individuals, or the legal representative of the shareholder being an organization or individual or legal representative of the authorized organization.*

5) Phiếu lấy ý kiến gửi về Công ty phải được đựng trong phong bì dán kín hoặc gửi fax hoặc thư điện tử và không ai được quyền mở và phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu. Các phiếu lấy ý kiến Công ty nhận được sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư hoặc được công bố trước thời điểm kiểm phiếu trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là đều không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết/*Answered opinion cards sent to the Company that must be in sealed envelope or faxed or email and no one is entitled to open and must be kept confidential until the time of counting. The answered opinion cards which Company received after the deadline specified in the written opinion form or have been opened in the case of mail or be published before the time of counting votes in the case of sending by fax or email is not valid. For feedback is not sent to the Company are considered as non-voting vote.*

6) Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý Công ty. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây/*The Board of Directors shall count the votes and make counting minutes in the presence of Board of Supervisors or of the shareholder who does not hold a managerial position in the company. The vote counting minutes must contain the following principal contents:*

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp/*Name, address of the head office, business identification number;*

b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến để thông qua nghị quyết/*Purpose and issues to be consulted for the adoption of the resolution;*

c. Số cổ đông với tổng số phiếu biểu quyết đã tham gia biểu quyết, trong đó phân biệt số phiếu biểu quyết hợp lệ và số biểu quyết không hợp lệ và phương thức gửi phiếu biểu quyết, kèm theo phụ lục danh sách cổ đông tham gia biểu quyết/*The number of shareholders with the total number of votes cast, in which the number of valid votes and the number of invalid votes and method of sending voting cards, together with an appendix of the list of shareholders participating in the voting;*

d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề/*Total number of affirmative votes, negative votes and abstentions on each issue;*

e. Các vấn đề đã được thông qua/*The ratified issues;*

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, của người giám sát kiểm phiếu và của người kiểm phiếu/*Full name and signature of the Chairman of the Board of Directors, the company's legal representative, the vote counter and the vote counting supervisor.*

Các thành viên Hội đồng quản trị, người giám sát kiểm phiếu và người kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác/*Members of the Board of Directors, vote counters and vote counting supervisors are jointly responsible for the truthfulness and the accuracy of the vote counting record; jointly responsible for damages caused by the decisions ratified because of untruthful, incorrect counts of votes;*

7) Biên bản kiểm phiếu và nghị quyết phải được gửi đến các cổ đông trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu. Trường hợp Công ty có trang thông tin điện tử, việc gửi biên bản kiểm phiếu và nghị quyết có thể thay thế bằng việc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty trong vòng hai mươi tư (24) giờ, kể từ thời điểm kết thúc kiểm phiếu/*Minutes of counting of votes amd the resolution must be sent to shareholders within fifteen (15) days from the date of completion of counting. If the Company has an electronic website, the submission of the vote counting minutes and the resolution may be replaced by posting on the website of the Company within twenty four (24) hours from the end of the vote counting period.*

8) Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty/*Answered ballots, the vote counting record, ratified Resolutions and relevant documents enclosed with answered ballots shall be kept at the company's headquarter.*

9) Nghị quyết được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận trừ trường hợp được quy định tại Khoản 2 Điều 20 Điều lệ này và có giá trị như nghị quyết được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông/*A resolution adopted in the form of*

collecting written opinions of shareholders must be approved by a number of shareholders representing at least 51% of the total number of voting shares, except for cases provided for in Clause 2 Article 20 of this Charter and as valid as the resolution adopted at the General Meeting of Shareholders.

Điều 22. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông/*Article 22. Minutes of General Meeting of Shareholders*

1) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản, có thể ghi âm hoặc ghi hình và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây/*A meeting of the General Meeting of Shareholders must be recorded in minutes and may be recorded or recorded and stored in another electronic form. The minutes must be made in Vietnamese and may be made in English and have the following main contents:*

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp/*Name, enterprise ID number, headquarters address;*

b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông/*Time and location of the General Meeting of Shareholders;*

c. Chương trình và nội dung cuộc họp/*Agenda and contents of the meeting;*

d. Họ, tên chủ tọa và thư ký/*Full names of the chairman and the secretary;*

e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp/*Summary of the meeting and opinions given at the General Meeting of Shareholders with regard to each issue on the agenda;*

f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng/*The number of shareholders and total number of votes of attending shareholders; list of registered shareholders, representatives of shareholders with the corresponding amount of shares and votes;*

g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp/*Total votes on each issue in which specifying the voting method, numbers of valid votes, invalid votes, affirmative votes, negative votes and abstentions; corresponding ratio to total votes of attending shareholders;*

h. Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng/*Ratified issues and corresponding ratio of affirmative votes; and;*

i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký/*Full names, signatures of the chairman and the secretary.*

Trường hợp chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp thì biên bản này có hiệu lực nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại khoản này. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, thư ký từ chối ký biên bản họp./ *In case the Chairman and the secretary of the meeting refuse to sign the meeting minutes, the minutes shall be valid if it is signed by all other members of the Board of Directors who attend the meeting and has sufficient contents as specified in this Clause. The minutes must clearly state that the Chairman and secretary refuse to sign the minutes*

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng/*Minutes in Vietnamese and English are equally legally*

enforceable. In case of differences in the contents of the minutes in Vietnamese and English, the contents in the Vietnamese version of the minutes shall take effect.

2) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải làm xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp/*The minutes of the General Meeting of Shareholders must be completed and ratified before the end of the meeting.*

3) Chủ tọa và thư ký cuộc họp hoặc người khác ký tên trong biên bản họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản/*The chairman and secretary of the meeting or other persons who sign the meeting minutes shall be jointly liable for the truthfulness and accuracy of the contents of the minutes.*

4) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày kết thúc cuộc họp hoặc gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp. Việc gửi biên bản kiểm phiếu có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty/*Minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders must be published on the website of the Company within twenty four (24) hours of the end of the meeting or sent to all shareholders within 15 days from the closing date of the meeting. The sending of vote count minutes can be replaced by posting on the website of the Company.*

5) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày làm việc kể từ ngày gửi biên bản bằng tiếng Anh và tiếng Việt/*Minutes of the General Meeting of Shareholders are considered as evidence of the work carried out at the General Meeting of Shareholders unless there are objections to the contents of the minutes in accordance with the regulatory procedure within ten (10) working days from the date of sending both the English and Vietnamese versions of the minutes.*

6) Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty/*The minutes of the General Meeting of Shareholders, list of registered shareholders, approved resolution and attached relevant documents attached to the meeting notice must be kept at the company's headquarter.*

Điều 23. Yêu cầu hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông/*Article 23. Request for annulment of Resolution of the General Meeting of shareholders*

1) Trong thời hạn chín mươi (90) ngày, kể từ ngày nhận được nghị quyết hoặc biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài xem xét, hủy bỏ nghị quyết hoặc một phần nội dung nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây/ *Within 90 days from the day on which the resolution, the meeting minutes of the General meeting of Shareholders or the minutes of counting votes of collecting opinion of shareholder in writing is received, shareholders, group of shareholders pursant to Clause 2 Article 115 Law on Enterprises may request a court or arbitral tribunal to consider annulling resolution or a part content of resolution of the General Meeting of Shareholders in the following cases:*

a. Trình tự và thủ tục triệu tập họp và ra quyết định của Đại hội đồng cổ đông không thực hiện đúng theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 152 của Luật Doanh nghiệp/ *The procedure to convene meeting and make decision of the General Meeting of Shareholders are incompliant in accordance with Law on Enterprises and the company charter, except for cases specified in Clause 2 Article 152 Law on Enterprises.*

b. Nội dung nghị quyết vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ Công ty/*Contents of the Resolution contravene the law or the company's charter.*

2) Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ theo quyết định có hiệu lực của Tòa án hoặc Trọng tài, người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bị hủy bỏ có thể xem xét quyết định tổ chức lại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong vòng [30] ngày. Trình tự, thủ tục tổ chức Đại hội cổ đông theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ này/*Where the decision of the General Meeting of Shareholders is canceled under the effective decision of the Court or the Arbitrator, the person who convenes the General Meeting of Shareholders shall consider to decide the reorganization of the General Meeting of shareholders within (30) days. The order and procedures for holding the General Meeting of Shareholders shall comply with the provisions of the Enterprise Law and this Charter.*

Điều 24. Hiệu lực các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông/*Article 24. Effect of Resolutions of the General Meeting of Shareholders*

1) Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm hiệu lực ghi tại nghị quyết đó/*A Resolution of the General Meeting of Shareholders is effective from the day on which it is ratified or on the effective date written thereon.*

2) Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định/*Any Resolution of the General Meeting of Shareholders which is ratified with 100% of voting shares shall be legitimate and effective even if the procedures for ratifying such Resolution are not conformable with regulations.*

3) Trường hợp có cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 23 Điều lệ này, thì các nghị quyết đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quyết định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền/*In case a shareholder or group of shareholders request the court or arbitral tribunal to annul a Resolution of the General Meeting of Shareholders as prescribed in Article 23 this charter, such Resolution is still effective until a dissenting decision made by the court or arbitral tribunal, except for the case in which temporary emergency measures are taken under a decision of a competent authority.*

VII.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/*BOARD OF DIRECTORS*

Điều 25. Thành phần và nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị/*Article 25. Compositions and term of members of the Board of Directors*

1) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là chín (09) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên độc lập Hội đồng quản trị của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc/*The number of member of Board of Directors is from five (05) persons to nine (9) persons. The term of the Board of Directors is five (05) years and the members of the Board of Directors may be re-elected for unlimited terms. A person may only be elected as an independent member of the Board of Directors of one company for at most 2 consecutive terms. In case the term of all*

members of the Board of Directors end at the same time, they shall remain members of the Board of Directors until new members are elected and take over the works.

2) Trường hợp đã xác định được trước ứng viên, thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được đưa vào tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông và công bố tối thiểu mười (10) ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm các nội dung tối thiểu sau đây/*In case candidates have been identified, information relating to the candidates of the Board of Directors included in the meeting documents and disclosed at least ten (10) days before the opening date of The General Meeting of Shareholders on the Company's website so that shareholders can find out about these candidates before voting. The candidates must have a written commitment about the truthfulness, accuracy and reasonableness of the disclosed personal information and commit to perform tasks honestly if elected as member of the Board of Directors. Information relating to candidates for the Board of Directors shall be published including the following minimum contents:*

a. Họ tên, ngày, tháng, năm sinh/*Name, date of birth;*

b. Trình độ học vấn/*Academic level;*

c. Trình độ chuyên môn/*Qualification;*

d. Quá trình công tác/*Working process;*

e. Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác/*Companies in which the candidate holds the position as a member of the Board of Directors and other management positions;*

f. Các lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của công ty (nếu có)/*Benefits relating to the Company and related parties of the Company. (if any);*

3) Các cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến dưới 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên/*The shareholders owning common shares may include the voting rights of each person together to nominate the members of the Board of Directors. Shareholders or groups of shareholders owning 5% to less than 10% of the total number of shares with voting rights may nominate one (01) candidate; from 10% to less than 30% may nominate up to two (02) candidates; from 30% to less than 40% may nominate three (03) candidates; from 40% to less than 50% may nominate up to four (04) candidates; from 50% to less than 60% may nominate up to five (05) candidates; from 60% to less than 70% may nominate up to six (06) candidates; from 70% to less than 80% may nominate up to (07) candidates; and from 80% to less than 90% may nominate up to eight (08) candidates.*

4) Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên

Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử/*Where the number of candidates for the Board of Directors through nomination and self-nomination fails to reach the number as needed, the incumbent Board of Directors may nominate additional candidates or organize the nomination in accordance with the mechanism specified in the internal regulations on corporate governance of the company. Nomination mechanism or the way that current the Board of Directors, nominate candidates for members for the Board of Directors must be published clearly and approved by the General Meeting of Sharehoders before carrying out nomination.*

5) Thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị trong các trường hợp sau/*Members of the Board of Directors no longer have the status of a member of the Board of Directors in the following cases:*

a. Thành viên đó không đủ tư cách làm thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp hoặc bị luật pháp cấm không được làm thành viên Hội đồng quản trị/*Those members do not have enough capacity as the member of the Board of Directors as prescribed in the Law on Enterprises or be prohibited by the law to become the member of the Board of Directors;*

b. Thành viên đó gửi đơn bằng văn bản xin từ chức đến trụ sở chính của Công ty và được chấp thuận/*Those members apply resignation letters to company's headquarter and has been approved;*

c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và thành viên khác của Hội đồng quản trị có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi/*Thoses members suffer from mental disorders and other members of the Board of Directors have professional evidences proving that they are legally incapacitated persons;*

d. Thành viên đó không tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị liên tục trong vòng sáu (06) tháng trừ trường hợp bất khả kháng/*The member has not attended the meetings of the Board of Directors for six (6) consecutive months, except for force majeure events;*

e. Thành viên đó bị bãi nhiệm theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông/*Those members were dismissed by decisions of the General Meeting of Shareholders;*

f. Cung cấp thông tin cá nhân sai khi gửi cho Công ty với tư cách là ứng viên Hội đồng quản trị/*Provide false personal information when sent to the Company as a candidate for the Board of Directors;*

g. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này/*Other cases in accordance with the provisions of law and this Charter.*

6) Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán/*The appointment of members of the Board of Directors must be published in accordance with law provisions on securities and securities market.*

7) Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của Công ty/*A member of the Board of Directors may not be a shareholder of the Company.*

Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị/*Article 26. Rights and obligations of the Board of Directors*

1) Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông/*Business operations and activities of the company must be subject to the supervision and direction of the Board of Directors. The Board of Directors has full competence to*

exercise all rights in the name of the company except for rights of the General Meeting of Shareholders.

2) Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp và Điều lệ Công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nhiệm vụ sau/*The rights and obligations of the Board of Directors are stipulated by the law and the company charter and the decision of the General Meeting of Shareholders. Specifically, the Board of Directors has the following powers and duties:*

a. Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty/*Decide the strategies, midterm development plans, and annual business plans of the company;*

b. Đề xuất loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại/*Propose the type of shares and total number of shares to be offered for sale of each type;*

c. Quyết định bán cổ phần mới trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác/*Decide the sale of new shares within the amount of shares to be offered for sale of each type; decide to raise additional capital in other manners;*

d. Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty/*Determine the selling price of shares and bonds of the Company;*

e. Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 của Luật Doanh nghiệp/*Decide repurchases of shares according to Clause 1 and Clause 2 Article 133 of Law on Enterprises;*

f. Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật/*Decide investment plans and projects of investment within its competence and limits prescribed by law;*

g. Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ/*Decide solutions for market development, marketing, and technology;*

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn **[35%]** tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán của Công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định, tại điểm l khoản 2 Điều 14, điểm a và điểm c khoản 4 Điều 36 của Điều lệ này và diểm d khoản 2 điều 138, khoản 1 và khoản 3 điều 167 của Luật Doanh nghiệp/ *Acquisition of content of contracts for the purchase, sale, borrowing, lending and other contracts, transactions with a value equal to or greater than [35%] of the total value of assets recorded in the most recent audited financial statements of the Company. This provision shall not apply to contracts and transactions specified at Point l, Clause 2 Article 14, Points a and c, Clause 4 Article 36 of this Charter and Point d, Clause 2, Article 138, Clauses 1 and 3, Article 167 of Law on Enterprises.*

i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc và người điều hành khác do Quy chế nội bộ về quản trị Công ty quy định; quyết định, tiền lương và quyền lợi khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó/*Elect, remove from office and dismiss the Chairman of the Board of Directors; appointment, dismissal, signing of contracts, termination of contracts with the General Director and other managers stipulated in the Internal Corporate Governance of the Company; decisions, salaries and other benefits of such managers; appoint its authorized representative to participate in the Members' Council or the General Meeting of*

Shareholders in other companies, decide on the remuneration and other interests of such persons;

j. Giám sát, chỉ đạo Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty/*Supervise, direct the General Director and other managerial officials to run the company's daily business operation*;

k. Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập Công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác/*Decide the organizational structure, rules and regulations of the company, establishment of subsidiaries, branches, representative office, capital contributions to or purchase of shares of other enterprises;*

l. Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định/*Approve the agenda and documents of the General Meeting of Shareholders, convene the General Meeting of Shareholders or carry out collecting opinion of shareholder in writing for the approval of the General Meeting of Shareholders;*

m. Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm, báo cáo quản trị công ty lên Đại hội đồng cổ đông/*Submit the annual financial statement, corporate governance report to the General Meeting of Shareholders;*

n. Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh/*Propose the level of dividend payment; decide the deadline and procedures for dividend payment or settlement of losses incurred during the business operation;*

o. Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền/*Propose interchangeable bond and warrant bond release*;

p. Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể, yêu cầu phá sản Công ty/*Propose restructuring, dissolution, petition for bankruptcy of the company;*

q. Quyết định quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận/*Decide on internal regulations on corporate governance after approval by the General Meeting of Shareholders;*

r. Xác định các mục tiêu hoạt động trên cơ sở các mục tiêu chiến lược được Đại hội đồng cổ đông thông qua/*Determine activity targets based on strategy targets were approved by the General Meeting of Shareholders;*

s. Giải quyết các khiếu nại của Công ty đối với cán bộ quản lý cũng như quyết định lựa chọn đại diện của Công ty để giải quyết các vấn đề liên quan tới các thủ tục pháp lý đối với cán bộ quản lý đó/*Resolve the company's complaint about manager and decide to choose the company's representative to resolve problems relating to legal procedures about that manager;*

t. Báo cáo Đại hội đồng cổ đông việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành/*Report the General Meeting of Shareholders about The Board of Directors appoints the executive General Director; and*

u. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp/*Perform other rights and obligations prescribed in Law on Enterprises.*

3) Những vấn đề sau đây phải được Hội đồng quản trị phê chuẩn/*The following issues must be approved by the Board of Directors:*

a. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 153 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 138 và khoản 1, Khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp phải do Đại

hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty/*To the extent provided in Clause 2, Article 153 of the Enterprise Law and except for the cases stipulated in Clause 2, Article 138 and Clause 1, Clause 3 Article 167 of Law on Enterprises must be approved by the General Meeting of Shareholders, the Board of Directors, depending on the time, decide the implementation, amendment and cancellation of major contracts of the Company;*

b. Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty/*Loans and implementation of mortgages, warranties, guarantees and compensations of the company;*

c. Các khoản đầu tư không có trong kế hoạch kinh doanh và kế hoạch ngân sách có trị giá vượt quá 10% giá trị kế hoạch và ngân sách kinh doanh hàng năm/*Investments not included in the business plan and the budget plan have a value exceeding 10% of the annual plan and business budget;*

d. Việc mua hoặc bán cổ phần, phần vốn góp tại các công ty khác được thành lập ở Việt Nam hay nước ngoài/*Purchase or sale of shares and stakes in other companies established in Vietnam or abroad;*

e. Việc định giá các tài sản góp vào Công ty không phải bằng tiền liên quan đến việc phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu của Công ty, bao gồm vàng, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ, công nghệ và bí quyết công nghệ/*Valuation of assets contributed to the company not in cash relating to the issuance of stocks or bonds of the company including gold, land use rights, intellectual property rights, technology and know-how technology;*

f. Việc Công ty mua hoặc thu hồi không quá 10% tổng số cổ phần của từng loại đã được chào bán trong vòng mười hai (12) tháng/*The Company purchases or withdraws no more than 10% of the total number of Shares of each class offered for sale within twelve (12) months;*

g. Quyết định mức giá mua hoặc thu hồi cổ phần của Công ty/*Decision on the rate of re-acquirement or withdrawal of shares of the company;*

h. Các vấn đề kinh doanh hoặc giao dịch mà Hội đồng quyết định cần phải có sự chấp thuận trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình/*Business issues or transactions that the Board decide it is necessary for approval by the Board within the Board's competence and responsibilities.*

4) Hội đồng quản trị phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của mình, cụ thể là về việc giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng giám đốc điều hành và người điều hành khác trong năm tài chính. Trường hợp Hội đồng quản trị không trình báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông, báo cáo tài chính năm của Công ty bị coi là không có giá trị và chưa được Hội đồng quản trị thông qua/*The Board of Directors must report to the General Meeting of Shareholders on its activities, in particular on the supervision by the Board of Directors to the General Director and other executives in the fiscal year. In case the Board of Directors does not submit a report to the General Meeting of Shareholders, the annual financial report of the company is considered invalid and not approved by the Board of Directors.*

5) Trừ khi luật pháp và Điều lệ quy định khác, Hội đồng quản trị có thể uỷ quyền cho nhân viên cấp dưới và người điều hành khác đại diện xử lý công việc thay mặt cho Công ty/*Unless otherwise provided by law and the Charter, the Board of Directors may authorize subordinate employees or other executives represented to act on behalf of the Company.*

6) Thành viên Hội đồng quản trị (không tính các đại diện được uỷ quyền thay thế) được nhận thù lao cho công việc của mình dưới tư cách là thành viên Hội đồng quản trị. Tổng mức

thù lao cho Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Khoản thù lao này được chia cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thoả thuận trong Hội đồng quản trị hoặc chia đều trong trường hợp không thoả thuận được/*Members of the Board of Directors (excluding authorized representatives) shall receive remuneration for their work as Board members. The total remuneration for the Board of Directors shall be decided by the General Meeting of Shareholders. This amount of remuneration is divided to the members of the Board of Directors as agreed upon in the Board of Directors or equally divided in case no agreement is reached.*

7) Tổng số tiền trả cho từng thành viên Hội đồng quản trị bao gồm thù lao, chi phí, hoa hồng, quyền mua cổ phần và các lợi ích khác được hưởng từ Công ty, Công ty con, Công ty liên kết của Công ty và các công ty khác mà thành viên Hội đồng quản trị là đại diện phần vốn góp phải được công bố chi tiết trong báo cáo thường niên của Công ty. Thù lao của thành viên Hội đồng quản trị phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của Công ty/*The total amount paid to each member of the Board of Directors including remuneration, expenses, commissions, share purchase rights and other benefits earned from the company, its subsidiaries, associated companies and other companies in which members of Board of Directors are representatives of the contributed capital must be published in detail in the annual report of the company. Remuneration of members of Board of Directors must be shown separately in the annual financial statements of the company.*

8) Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác mà theo Hội đồng quản trị là nằm ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm tiền thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị/*Members of the Board of Directors holding managing positions or members working in the sub-committee of the Board of Directors or performing other tasks that are beyond the scope of the common tasks of members of the Board of Directors may be paid additional remunerations in the form of a remuneration package for each time, salary, commission, percentage of profits or otherwise as decided by the Board of Directors.*

9) Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị/*Board Members are entitled to be paid all travel expenses, accommodation and other reasonable expenses they have to pay when performing the responsibility of the Board members, including expenses incurred when attending the General meeting of shareholders, the meetings of the Board of Directors or the sub-committees of the Board.*

Điều 27. Chủ tịch Hội đồng quản trị/*Article 27. Chairman of the Board of Directors*

1) Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc điều hành của Công ty/*The Board of Directors must select the one among the members of the Board of Management as a Chairman. The Chairman of the Board of Directors shall not concurrently hold the post of General Director of the Company.*

2) Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuẩn bị chương trình, tài liệu, triệu tập và làm chủ toạ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và các cuộc họp của Hội đồng quản trị, đồng thời có những quyền và trách nhiệm khác quy định tại Điều lệ này và Luật Doanh nghiệp/*The Chairman of the Board of Directors is responsible for preparing the program and*

documents, convening and chairing the meeting of General Meeting of Shareholders and the meetings of the Board of Directors, and at the same time have other rights and responsibilities stipulated in this Charter and the Enterprise Law.

3) Chủ tịch Hội đồng quản trị phải có trách nhiệm đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông/*Chairman of the Board of Directors shall be responsible for ensuring the submission of the annual financial report, operational report of the company, audit reports and inspection reports of the Board of Directors by the Board of Directors to the shareholders at the General Meeting of Shareholders.*

4) Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể bị bãi miễn theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị từ chức hoặc bị bãi nhiệm, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn mười (10) ngày/*The Chairman of the Board of Directors may be dismissed in accordance with the decision of the Board of Directors. In case the Chairman of the Board of Directors resigns or is dismissed, the Board of Directors must elect a substitute within ten (10) days.*

Điều 28. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị/*Article 28. Meetings of the Board of Directors*

1) Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ được bầu trong cuộc họp đầu tiên của nhiệm kỳ Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị nhiệm kỳ đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị/*The chairman of the Board of Directors shall be elected during the first meeting of the new Board of Directors within 07 working days from the end of voting the Board of that term. This meeting shall be convened and sponsored by the member that receives the most votes. If there is more than one member who has the highest and equal votes, they shall be voted by members under the majority rule to elect one person to convene the meeting of the Board of Directors.*

2) Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập các cuộc họp Hội đồng quản trị thường kỳ và bất thường, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp ít nhất năm (05) ngày làm việc trước ngày họp dự kiến. Chủ tịch có thể triệu tập họp bất kỳ khi nào thấy cần thiết, nhưng ít nhất là mỗi quý phải họp một (01) lần/*The Chairman of the Board of Directors must convene regular and extraordinary meetings of the Board of Directors; make the agenda, time and venue of the meeting at least five (05) working days prior to the meeting date. The Chairman may convene the meeting whenever it is deemed necessary, but at least (01) one quarterly meeting must be held.*

3) Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn/*The Chairman of the Board of Directors must convene a meeting of the Board of Directors, without delay, without any justifiable reason, when one of the following subjects proposes in writing the purpose of the meeting and questions to discuss:*

a. Ban kiểm soát/ *Board of Supervisors;*

b. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm (05) người điều hành khác/*General Director or at least five (05) other executives;*

c. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị/*Independent member of the Board of Directors;*

d. Ít nhất hai (02) thành viên Hội đồng quản trị/*At least two (2) members of the Board of Directors;*

e. Các trường hợp khác (nếu có)/*Other cases (if any).*

4) Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 28 này phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 nêu trên có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị/*The meetings of Board of Directors mentioned in Clause 3 Article 28 must be conducted within seven (07) working days after the meeting is proposed. In case the Chairman of the Board of Directors refuses to convene the meeting as proposed, the Chairman shall be liable for any damage caused to the Company; persons who propose to hold the meeting mentioned in Clause 3 above may convene the meeting of Board of Directors by themselves.*

5) Trường hợp có yêu cầu của kiểm toán viên độc lập, Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị để bàn về báo cáo kiểm toán và tình hình Công ty/*Where there is a request from the independent auditor, the Chairman of the Board of Directors shall convene the Board of Directors to discuss audit report and company's situation.*

6) Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành ở địa chỉ đã đăng ký của Công ty hoặc những địa chỉ khác ở Việt Nam hoặc ở nước ngoài theo quyết định của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được sự nhất trí của Hội đồng quản trị/*Board meetings are held at the company's registered address or any other location in Vietnam or abroad according to the decision of the Chairman of the Board of Directors and with the consent of the Board of Directors.*

7) Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên ít nhất **năm (05)** ngày làm việc trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng quản trị có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể được thay đổi hoặc hủy bỏ bằng văn bản của thành viên Hội đồng quản trị đó. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và phiếu biểu quyết của thành viên/*The notice of the meeting of the Board of Directors must be sent in advance to members of the Board of Directors and Supervisors at least five (05) working days prior to the meeting. The members of the Boards of Directors may refuse the meeting notice in writing and the refusal may be changed or revoked in writing by the member of the Board of Directors. The notice of the meeting must be made in writing in Vietnamese and must fully present the agenda, time and location of the meeting, together with necessary documents on issues shall be discussed and voted at the meeting and votes of members.*

   Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị và các Kiểm soát viên được đăng ký tại Công ty/*The notice of invitation to the meeting shall be sent by post, fax, email or other means, but must ensure to be transferred to the address of each member of the Board of Directors and Supervisors registered at the Company.*

8) Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận)/*The first meetings of the Board of Directors shall be held only when there are at least three-fourths (3/4) of the Board members present in person or through a representative (the authorized person if approved by a majority of the Board members).*

Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp/*If the number of attending members is not sufficient as prescribed, the meeting must be reconvened within 07 days after the first meeting. The reconvened meeting shall be held if there is more than one half (1/2) of the Board members attending the meeting.*

9) Biểu quyết/*Votes*

a. Trừ quy định tại Điểm b Khoản 9 Điều 28 này, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được uỷ quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị có một (01) phiếu biểu quyết/*Except for cases specified in Point b Clause 9 Article 28, each member of the Board of Directors or the authorized representative directly present as individuals at the Board meeting of shall have one (01) vote;*

b. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết về các hợp đồng, các giao dịch hoặc đề xuất mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó. Thành viên Hội đồng quản trị không được tính vào số lượng đại biểu tối thiểu cần thiết có mặt để có thể tổ chức cuộc họp Hội đồng quản trị về những quyết định mà thành viên đó không có quyền biểu quyết/*The Board members are not entitled to vote on contracts, transactions or proposals that are beneficial to themselves or their related persons. The Board members are not included in the minimum number of delegates needed to be present to held the Board meeting on the decisions which such members do not have voting rights on;*

c. Thành viên Hội đồng quản trị hưởng lợi từ một hợp đồng được quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản 4 Điều 36 Điều lệ này được coi là có lợi ích đáng kể trong hợp đồng đó/*The Board members enjoying benefits from a contract specified in Point a and Point b, Clause 4, Article 36 of this Charter are considered to receive significant benefits from such contract;*

d. Theo quy định tại Điểm c Khoản 9 Điều 28 này, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị liên quan đến lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị hoặc liên quan đến quyền biểu quyết một thành viên mà những vấn đề đó không được giải quyết bằng việc tự nguyện từ bỏ quyền biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị có liên quan, những vấn đề phát sinh đó được chuyển tới cho chủ toạ cuộc họp quyết định. Phán quyết của chủ toạ liên quan đến vấn đề này có giá trị là quyết định cuối cùng trừ trường hợp tính chất hoặc phạm vi lợi ích của thành viên Hội đồng quản trị liên quan chưa được công bố đầy đủ/*As prescribed at Point c Clause 9 Article 28, when issues arise in a meeting of the Board of Directors relating to the interests of the members of the Board of The Directors or relating to voting right of a member that those problems are not resloved by voluntarily waiving relative members of the Board of Directors' voting rights, those arising problems shall be forwarded to the Chairman to decide. The judgment of the Chairman regarding these issues is the final decision except where the nature or scope of the interests of members of the Board concerned has not been fully published;*

e. Kiểm soát viên có quyền dự cuộc họp Hội đồng quản trị, có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết/ *Supervisors have the right to attend meetings of the Board of Directors, have the right to discuss but not to vote.*

f. Thành viên Hội đồng quản trị có thể gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất một (01) giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả người dự họp/*Members of the Board of Directors may send votes to the meeting by mail, fax or email. In case of sending votes to meetings by mail, the voting*

cards must be enclosed in enclosed envelopes and must be sent to the Chairman of Board of Directors at least one (01) hour before the opening of the meeting. Votes can only be opened in the presence of all participants.

10) Thành viên Hội đồng quản trị trực tiếp hoặc gián tiếp được hưởng lợi từ một hợp đồng hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đang dự kiến ký kết với Công ty và biết bản thân là người có lợi ích trong đó có trách nhiệm công khai bản chất, nội dung của quyền lợi đó trong cuộc họp mà Hội đồng quản trị lần đầu tiên xem xét vấn đề ký kết hợp đồng hoặc giao dịch này. Trường hợp một thành viên Hội đồng quản trị không biết bản thân và người liên quan có lợi ích vào thời điểm hợp đồng, giao dịch được ký với Công ty, thành viên Hội đồng quản trị này phải công khai các lợi ích liên quan tại cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị được tổ chức sau khi thành viên này biết rằng mình có lợi ích hoặc sẽ có lợi ích trong giao dịch hoặc hợp đồng liên quan/*The Board members directly or indirectly enjoy benefit from a transaction or contract signed or expected to be signed with the company and know that they receive such benefits shall publish the nature and content of such benefits in the first meeting in which the Board considers the issue of signing of this contract or transaction. If a member of the Board of Directors does not know himself/herself and the person concerned receive interests at the time the contract or transaction is signed with the company, this member of the Board of Directors must disclose relevant interests in the first meeting of the Board held after this member know that he/she receives the interests or will receive interests from the abovementioned transaction or contract.*

11) Hội đồng quản trị thông qua các quyết định và ra nghị quyết trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có mặt (trên 50%). Trường hợp số phiếu tán thành và phản đối ngang bằng nhau, phiếu biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng quản trị là phiếu quyết định/*Board of Directors shall ratify decisions and make resolutions in accordance with the approval of a majority of the attending Board members (above 50%). If the number of affirmative and negative votes is equal, the vote of the Chairman of the Board of Directors is the decisive vote.*

12) Cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể tổ chức theo hình thức hội nghị trực tiếp, hoặc trực tuyến hoặc thông qua các phương tiện thông tin điện tử khác, điện thoại, thư điện tử … giữa các thành viên của Hội đồng quản trị khi tất cả hoặc một số thành viên đang ở những địa điểm khác nhau, thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong các trường hợp sau/ *The meeting of the Board of Directors may be organized in the form of a direct conference or a online conference, or through other electronic means of communication, phone, email... among the members of the Board of Directors when all or some of the members are in different places, members of the Board of Directors shall be considered attending and voting at a meeting in the following cases:*

a. Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận/ *Attending and directly voting at the meeting or authorizing other person to attend and vote at the meeting if approved by a majority of the members of the Board of Directors;*

b. Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử; *Sending his/her vote to the meeting by mail, fax or email.*

Việc thảo luận giữa các thành viên có thể thực hiện một cách trực tiếp qua điện thoại hoặc bằng phương tiện liên lạc thông tin hoặc là kết hợp tất cả những phương thức này. Thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp như vậy được coi là "có mặt" tại cuộc họp đó. Địa điểm cuộc họp được tổ chức theo quy định này là địa điểm mà có đông nhất thành viên Hội đồng quản trị, hoặc là địa điểm mà Chủ toạ cuộc họp hiện diện/*Discussions between members can be made directly by phone or by means of a communication or a*

combination of these. A member of the Board of Directors attending such meeting shall be considered as "present" at the meeting. The venue for the meeting to be held pursuant to this regulation shall be the place where the majority of members of the Board of Directors are present, or the place where the Chairman of the meeting is present.

Các quyết định được thông qua trong một cuộc họp qua điện thoại, thư điện tử hoặc hình thức điện tử khác được tổ chức và tiến hành một cách hợp thức có hiệu lực ngay khi kết thúc cuộc họp nhưng phải được khẳng định bằng các chữ ký trong biên bản của tất cả thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp này/*Decisions adopted in a meeting by telephone, email or other electronic forms organized and conducted in a legitimized way will be effective immediately upon conclusion of the meeting. However, it must be confirmed by the signatures in the minutes from all members of the Board of Directors attending the meeting.*

13) Nghị quyết theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được thông qua trên cơ sở ý kiến tán thành của đa số thành viên Hội đồng quản trị có quyền biểu quyết. Nghị quyết này có hiệu lực và giá trị như nghị quyết được các thành viên Hội đồng quản trị thông qua tại cuộc họp được triệu tập và tổ chức theo thông lệ/*Resolutions ratified by absentee voting on the basic of the approval of a majority of Board members with voting rights. Such Resolutions shall be effective and valuable as well as those ratified at the meeting convened and organized as usual by the members of the Board of Directors.*

14) Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng Anh,và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp/*The Chairman of the Board of Directors shall transfer the minutes of the meeting to the members and such minutes is the true evidence of work that has been carried out in the meetings except there are objections on the content of the minutes within ten (10) days after transfer. The minutes of the meetings shall be made in Vietnamese language and may be made in English language, and must be signed by all members attending the meeting or the minutes shall be made in multiple copies and each of them must be signed by at least one (01) member participating in the meeting.*

15) Hội đồng quản trị có thể thành lập các tiểu ban hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị là tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng và các tiểu ban khác. Hội đồng quản trị cần bổ nhiệm 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị làm trưởng ban các tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng. Việc thành lập các tiểu ban phải được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban là thành viên Hội đồng quản trị/*The Board of Directors may establish sub-committees to assist its activities, being a personnel sub-committee, a wage sub-committee, bonuses sub-committee and other sub-committees. The Board of Directors shall appoint an independent member of such board to act as head of the personnel sub-committee, the wages sub-committee, bonuses sub-committee. The General Meeting of Shareholders must provide approval to establishment of any sub-committee. The activities of subcommittees must comply with the regulations of the Board of Directors. Resolutions of the subcommittee are effective only when the majority of the members attending and voting at the meeting of the subcommittee are members of the Board of Directors.*

16) Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị, hoặc của người có tư cách thành viên tiểu ban Hội đồng quản trị phải phù hợp

với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty/*The implementation of the decision of the Board of Directors, or subcommittees under the Board of Directors, or the person having the status as member of Board of Directors must comply with the existing provisions of law and regulations in the company Charter.*

VIII. TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC, NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY VÀ THƯ KÝ CÔNG TY/*GENERAL DIRECTOR, OTHER MANAGERS, ADMINISTRATOR AND SECRETARY*

Điều 29. Tổ chức bộ máy quản lý/*Article 29. Organizational structure*

Hệ thống quản lý của Công ty phải đảm bảo bộ máy quản lý chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và chịu sự giám sát, chỉ đạo của Hội đồng quản trị trong công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty. Công ty có một (01) Tổng giám đốc điều hành, các Phó tổng giám đốc điều hành và một Kế toán trưởng và các chức danh khác do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh nêu trên phải được thực hiện bằng nghị quyết Hội đồng quản trị/*The management system of the Company must ensure that the management apparatus is responsible to the Board of Directors and under the supervision and the leadership of the Board of Directors in daily business activities of the Company. The Company has one (01) General Director, Deputy General Directors and one Chief Accountant and other positions appointed by the Board of Directors. The appointment, removal or dismissal of the above-mentioned titles must be effected by the resolutions adopted by the Board of Directors in a lawful manner.*

Điều 30. Người phụ trách Quản trị Công ty và Cán bộ quản lý/*Article 30. The persons in charge of Corporate Governance and Managers*

1) Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm. Tiêu chuẩn, quyền hạn và nghĩa vụ của người phụ trách quản trị Công ty thực hiện theo quy định pháp luật và Điều lệ này/*The Board of Directors appoints at least one (01) person in charge of corporate governance to support corporate governance effectively. The term of office of the person in charge of corporate governance shall be decided by the Board of Directors for a maximum of five (05) years. The standards, powers and duties of the person in charge of the corporate governance of the company shall be in accordance with the provisions of law and this Charter.*

2) Theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng/*At the request of the General Director and approved by the Board of Directors, the Company is entitled to recruit the Deputy General Directors, the Chief Accountant.*

3) Thù lao, tiền lương, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc điều hành do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc điều hành/*The remuneration, salary, benefits and other terms in the labor contract for the General Director is decided by the Board of Directors and the contract with the Deputy General Directors, Chief Accountant is decided by the Board of Directors after consultation with the General Director.*

Điều 31. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc điều hành/*Article 31. Appointment, removal, tasks and powers of General Director*

1) Hội đồng quản trị bổ nhiệm một thành viên trong Hội đồng hoặc một người khác làm Tổng giám đốc điều hành; ký hợp đồng trong đó quy định thù lao, tiền lương và lợi ích

khác và các điều khoản khác liên quan khác. Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Tổng giám đốc điều hành phải được báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên, được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính năm và được nêu trong Báo cáo thường niên của Công ty/*The Board of Directors appoints one member of the Board or another to act as the General Director; signing contracts in which stipulate remuneration, salaries, and other benefits and other related provisions. Information about salaries, allowances and benefits of the General Director must be reported at the Annual General Meeting of Shareholders, shown in separate item in the annual Financial statement and the Annual Report of the Company.*

2) Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc điều hành là năm (05) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc điều hành không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này và phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty/*The term of office of the General Director is five (05) years and may be reappointed. Appointment may be terminated in accordance with the provisions of the labor contract. The General Director is not the person for which the law prohibits this position and must meet the criteria and conditions prescribed by law and the Charter of the company.*

3) Tổng giám đốc điều hành có những quyền hạn và trách nhiệm sau/*The General Director has the following rights and responsibilities:*

a. Thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua/*Implement the resolutions of the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders, business plans and investment plans of the company approved by the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders;*

b. Quyết định tất cả các vấn đề không thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị, bao gồm việc thay mặt Công ty ký kết các hợp đồng tài chính và thương mại, tổ chức và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh thường nhật của Công ty theo những thông lệ quản lý tốt nhất/ *Make decisions on issues falling outside the authority of the Board of Directors, including signing of financial and commercial contracts on behalf of the company, organization and operation of daily business activities of the company in accordance with the best management practice;*

c. Kiến nghị số lượng các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm theo quy chế quản trị nội bộ và kiến nghị thù lao, tiền lương và lợi ích khác đối với các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng để Hội đồng quản trị quyết định/*Recommend the number of Deputy General Directors, Chief Accountant to be recruited by the Company for the Board of Directors to appoint or dismiss according to the internal regulations of corporate governance and propose remuneration, salary and other benefits of Deputy General Directors, Chief Accountant to the Board of Directors for decision;*

d. Tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để quyết định số lượng người lao động, mức lương, trợ cấp, lợi ích, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm và các điều khoản khác liên quan đến hợp đồng lao động của họ/*Consult the Board of Directors on decision on the number of employees, salary rates, allowances, benefits, appointment, dismissal and other terms relating to their labor contracts;*

e. Vào ngày 30 tháng 11 hàng năm, Tổng giám đốc điều hành phải trình Hội đồng quản trị phê chuẩn kế hoạch kinh doanh chi tiết cho năm tài chính tiếp theo trên cơ sở đáp ứng các yêu cầu của ngân sách phù hợp cũng như kế hoạch tài chính năm (05) năm/*On November 30th each year, Executive General Director must submit the detailed business plan for the*

next fiscal year on the basis of meeting the requirements of the appropriate budget as well as the five (05) year financial plan to the Board of Directors for approval;

f. Kiến nghị với Hội đồng quản trị về phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty/*Recommend to the Board of Directors about the organizational structure, internal regulations of corporate governance of the Company;*

g. Đề xuất những biện pháp nâng cao hoạt động và quản lý của Công ty/*Propose measures to improve the operation and management of the company;*

h. Chuẩn bị các bản dự toán dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty (sau đây gọi là bản dự toán) phục vụ hoạt động quản lý dài hạn, hàng năm và hàng quý của Công ty theo kế hoạch kinh doanh. Bản dự toán hàng năm (bao gồm cả bảng cân đối kế toán, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ dự kiến) cho từng năm tài chính phải được trình để Hội đồng quản trị thông qua và phải bao gồm những thông tin quy định tại các quy chế của Công ty/*Prepare the long-term, quarterly and annual estimates of the company (hereinafter referred to as estimate) for long-term, quarterly and annual management activities of the company according to the business plan. The annual estimate (including balance sheet, income statement and expected cash flow statement) of each fiscal year must be submitted to the Board of Directors for ratification and must include the information specified in the regulations of the company;*

i. Thực hiện tất cả các hoạt động khác theo quy định của Điều lệ này và các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Hội đồng quản trị, hợp đồng lao động của Tổng giám đốc điều hành và pháp luật/*Carry out all other activities in accordance with this Charter and the internal regulations of the Company, resolutions of the Board of Directors, labor contracts of the General Director and the law.*

4) Tổng giám đốc điều hành chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu/*The Executive General Director shall assume his/her responsibility to the Board of Directors and the General Meeting of Shareholders for the implementation of assigned tasks and powers and must report to these agencies as required.*

5) Hội đồng quản trị có thể miễn nhiệm Tổng giám đốc điều hành khi đa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp có quyền biểu quyết tán thành và bổ nhiệm một Tổng giám đốc điều hành mới thay thế/*The Board of Directors may dismiss the Executive General Director if approved by a majority of Board members attending the meeting having voting rights and appoint a new Executive General Director for substitution.*

Điều 32. Thư ký Công ty/*Article 32. Secretary's company*

Hội đồng quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tuỳ từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm/*The Board of Directors will appoint one (01) or many secretaries of the Company for a term and provisions under decisions of the Board of Directors. The Board of Directors may dismiss the Secretary of the Company at any time but not contrary to the provisions of existing laws on labor. The Board of Directors may also appoint one or more Assistant Secretaries of the Company from time to time. The role and duties of the Secretary of the Company include:*

1) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp/*Assist the convention of the General Meeting of Shareholders and meetings of the Board of Directors; making meeting minutes;*

2) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao/*Assist Members of the Board of Directors in performing their rights and obligations;*

3) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị Công ty/*Assist the Board of Directors in applying and implementing the company's administration principles;*

4) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông/*Assist the company in building shareholder relationships and protecting the lawful rights and interests of shareholders;*

5) Hỗ trợ Công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính/*Assist the company in fulfilling its obligation to provide information, disclose information and administrative procedures; and*

6) Có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty/*Be responsible for keeping information secrets in accordance with law and company's charter.*

IX. BAN KIỂM SOÁT/ BOARD OF SUPERVISORS

Điều 33. Ban kiểm soát/*Article 33. Board of Supervisors*

1) Ban kiểm soát Công ty có từ 03 đến 05 thành viên. Trưởng Ban kiểm soát do Ban Kiểm soát bầu trong số các thành viên Ban Kiểm soát, việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm theo nguyên tắc đa số. Ban kiểm soát phải có hơn một nửa số thành viên thường trú ở Việt Nam. Trưởng Ban kiểm soát phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty. Trưởng ban kiểm soát có các quyền và trách nhiệm sau/ *The Board of Supervisors is from 03 to 05 members. The Head of the Board of Supervisors shall be elected by the Board of Controllers among its members, the election, the dismissal of the Head of the Board of Supervisors under the majority rule. Board of Supervisors must have more than half of the members live permanently in Vietnam. The head of Board of Supervisors shall have a bachelor's degree in economics, finance, accounting, audit, law, business administration or a major that is relevant to the Company's business operation. The head of Board of Supervisors shall have the following rights and obligations:*

a. Triệu tập cuộc họp Ban kiểm soát/*To convene a meeting of Board of Supervisors;*

b. Yêu cầu Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác cung cấp các thông tin liên quan để báo cáo Ban kiểm soát/*To request the Board of Directors, the General Director and other executives to provide relevant information for reporting to Board of Supervisors;*

c. Lập và ký báo cáo của Ban kiểm soát sau khi đã tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông/*Prepare and sign the report of Board of Supervisors after consulting with the Board of Directors to submit to the General Meeting of Shareholders.*

2) Kiểm soát viên là người được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành có liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty. Kiểm soát viên không phải là người quản lý Công ty, không phải là người có quan hệ gia đình của các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và người quản lý của Công ty; không phải là người có quan hệ gia đình của người quản lý của công ty và của công ty mẹ; người đại diện phần vốn của công ty, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty/ *Supervisor is a person trained in economics, finance, accounting, auditing, law, business administration or a major that*

is relevant to the company's business operation. Supervisor is not a manager of the company, is not a relative with any member of the Board of Directors, the Chief Executive Officer and any other manager; is not a relative of any managers of the company and its parent company; is not a a person representing the company's capital, is not a a person representing the state capital at its parent company and at the company.

3) Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 25 Điều lệ này/*The election and nomination of Supervisors shall be conducted in the same manner as provided for in Clause 2, Clause 3, Article 25 of this Charter.*

4) Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử/*Where the number of candidates for Board of Supervisors through nomination and self-nomination fails to reach the number as needed, the incumbent Board of Supervisors may nominate additional candidates or organize the nomination in accordance with the mechanism specified in the internal regulations on corporate governance of the company. The mechanism of nomination of candidates by Board of Supervisors must be published clearly and must be approved by the General Meeting of Shareholders prior to the nomination.*

5) Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông bầu, nhiệm kỳ của Ban kiểm soát là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của Kiểm soát viên là 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau/ *Supervisors elected by the General Meeting of Shareholders, the term of Board of Supervisors is five (05) years; The term of the Supervisors is 05 years and may be re-elected for an unlimited terms. Supervisors must meet the criterias and conditions specified in Article 169 the Enterprise Law and the Charter of the company and do not fall into the following cases:*

a. Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty/*Work in the accounting, financial department of the company;*

b. Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong ba (03) năm liền trước đó/*Be a member or an employee of an independent auditing company that audits the financial statements of the company for three (03) consecutive years.*

6) Kiểm soát viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau/ *Supervisors are dismissed in the following cases:*

a. Thành viên đó không đủ tiêu chuẩn và điều kiện làm Kiểm soát viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp/*Such member does not meet the criterias and conditions for a Supervisors stipulated in the Enterprise Law.*

b. Có đơn từ chức và và được chấp thuận/*Resignation and approval;*

c. Thành viên đó bị rối loạn tâm thần và các thành viên khác của Ban kiểm soát có những bằng chứng chuyên môn chứng tỏ người đó không còn năng lực hành vi dân sự/*The member has mental disorders and other members of Board of Supervisors have professional proof proving that he or she has no capacity for civil acts;*

d. Không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình trong sáu (06) tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng/*Failing to exercise their rights and obligations for six (06) consecutive months, except for force majeure*

7) Kiểm soát viên bị bãi nhiệm trong các trường hợp sau/ *Supervisors are dismissed in the following cases:*

a. Không hoàn thành nhiệm vụ, công việc được phân công/*Failing to complete the duties, assigned tasks;*

b. Vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần nghĩa vụ của Kiểm soát viên quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty/*Serious violations or violations many times of obligations of Supervisors prescribed in the Enterprise Law and the Company Charter;*

c. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông/*According to the decision of the General Meeting of Shareholders;*

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này/*Other cases as prescribed by law, this Charter.*

Điều 34. Trách nhiệm, quyền hạn của Ban kiểm soát/*Article 34. Responsibility, rights of Board of Supervisors*

1) Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 170 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây/*The Company must have Board of Supervisors and Board of Supervisors has the powers and responsibilities stipulated in Article 170 of the Law on Enterprises and this Charter, mainly the following rights and responsibilities:*

a. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty/*Propose and recommend the General Meeting of Shareholders to approve the independent auditing organization to audit the financial statements of the company;*

b. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình/*Be responsible to shareholders for their supervisory activities;*

c. Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông/*Supervise the financial situation of the company, the legality of activities of members of the Board of Directors, the General Director, other managers, the coordination of activities between the Board of Supervisors and the Board of Directors, the General Director and shareholders;*

d. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng bốn mươi tám (48) giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;*If detecting acts of members of the Board of Directors, the General Director and other enterprise executives violating law or violating the Company charter, must notify in writing the Board of Directors within forty eight (48) hours, request the violator to stop the violation and take measures to overcome the consequences;*

e. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp/*Report at the General Meeting of Shareholders in accordance with the Enterprise Law.*

f. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này/*Other rights and obligations as stipulated by law and this Charter.*

2) Quyền được cung cấp thông tin của Ban kiểm soát bao gồm/*The right to be provided with information of Board of Supervisors includes:*

a. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với

thành viên Hội đồng quản trị/*Invitations, absentee ballots, and enclosed documents must be sent to Supervisors at the same time and in the same manner as Members of the Board of Directors.*

b. Các nghị quyết và biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị phải được gửi đến cho các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị/*Resolutions and minutes of meetings of the Board of Directors and General Meeting of Shareholders must be sent to Supervisors at the same time and in the same manner as shareholders, Members of the Board of Directors.*

c. Báo cáo của Tổng giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Công ty phát hành được gửi đến các Kiểm soát viên cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị/*Reports of the General Director submitted to the Board of Directors and other documents issued by the company shall be sent to Supervisors at the same time and in the same manner as Members of the Board of Directors.*

d. Kiểm soát viên có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Công ty lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm làm việc của người quản lý và nhân viên của Công ty trong giờ làm việc/ *Supervisors are entitled to access records, documents of the company which are kept at the headquarter, branches, and other locations; entitled to enter working places of managers and employees of the company during working hours.*

e. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát hoặc Kiểm soát viên. Người phụ trách quản trị công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các nghị quyết, biên bản họp của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị, các thông tin tài chính, các thông tin và tài liệu khác cung cấp cho cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho các Kiểm soát viên vào cùng thời điểm và theo phương thức như đối với cổ đông và thành viên Hội đồng quản trị/*The Board of Directors, members of the Board of Directors, General Director, and other managers must fully, accurately and promptly provide information and documents on the management, operation and business activities of Company at the request of Board of Supervisors or Supervisors. The person in charge of corporate governance must ensure that all copies of resolutions, minutes of meetings of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors, financial informations, other informations and documents provided to shareholders and members of the Board of Directors must be provided to Supervisors at the same time and in the same manner as shareholders and members of the Board of Directors.*

3) Ban kiểm soát có thể ban hành các quy định về các cuộc họp của Ban kiểm soát và cách thức hoạt động của Ban kiểm soát. Ban kiểm soát phải họp tối thiểu hai (02) lần một năm và số lượng thành viên tham gia các cuộc họp ít nhất 2/3 số lượng thành viên Ban Kiểm soát/ *Board of Supervisors may issue regulations on the meetings and method of operation of Board of Supervisors. Board of Supervisors must hold meetings at least 02 times a year and the number of Supervisors attend the meeting at least 2/3 the number of members of Board of Supervisors.*

4) Thù lao, tiền lương và lợi ích khác của Kiểm soát viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Kiểm soát viên được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi họ tham gia các cuộc họp của Ban kiểm soát hoặc thực thi các hoạt động khác của Ban kiểm soát/*Remuneration, salary and other benefits of Supervisors shall be decided by the General Meeting of Shareholders. Supervisors shall be entitled to the payment of travel expenses, hotel and reasonable expenses when they*

attend meetings of Board of Supervisors or to carry out other activities of Board of Supervisors.

X. TRÁCH NHIỆM CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, KIỂM SOÁT VIÊN, TỔNG GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC/*RESPONSIBILITIES OF MEMBERS OF THE BOARD OF DIRECTORS, SUPERVISORS, GENERAL DIRECTOR AND OTHER EXECUTIVES*

Điều 35. Trách nhiệm cẩn trọng/*Article 35. Prudent responsibilities*

Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành và người điều hành khác có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên các tiểu ban của Hội đồng quản trị, một cách trung thực vì lợi ích cao nhất của Công ty và với mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự/*Members of the Board of Directors, Supervisors, General Director and other managers have to take responsibility for performing their duties, including duties as members of subcommittees of the Board of Directors honestly for the best interests of the Company and with the degree of care that a cautious person must have in assuming the same position and in the same situation.*

Điều 36. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi/*Article 36. The responsibilities of truthfulness and prevention from conflicts of interests*

1) Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành và cán bộ quản lý khác không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Công ty vì mục đích cá nhân; đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác/*Members of the Board of Directors, Supervisors, General Director and other managers must not use business opportunities that may benefit the Company for personal purposes; also information obtained by virtue of their position for personal gain or for the benefit of other organizations or individuals must not be used.*

2) Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành và người điều hành khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị tất cả các lợi ích có liên quan mà họ có thể được hưởng thông qua các hợp đồng, giao dịch, đề xuất với công ty/*Members of the Board of Directors, Supervisors, General Director and other managers are obliged to notify the Board of Directors of all related interests that they may obtain through contracts, transactions or proposals with the company.*

3) Công ty không cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành, người quản lý khác không phải là cổ đông và những cá nhân, tổ chức có liên quan tới các đối tượng nêu trên trừ khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận. Trường hợp cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho tổ chức có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người quản lý khác mà Công ty và tổ chức đó là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế, Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua theo quy định tại Khoản 4 Điều 36 của Điều lệ này/*The Company does not provide loans or guarantees to members of the Board of Directors, Supervisors, the General Director, other managers not concurrently being shareholders and individuals, organizations relating to the above subjects unless the above mentioned loans or guarantees have been approved by the General Meeting of Shareholders. In the case of providing loans or guarantees to the institutional entities relating to members of the Board of Directors, Supervisors, General Director, other managers in which the Company and such institutional entities are companies in the same*

group or companies operating under a group of companies, including parent companies – subsidiaries, economic groups, the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors shall approve the above mentioned loans or guarantees in accordance with Article 36.4 of this Charter.

4) Hợp đồng, giao dịch phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận/*Contracts and transactions must be approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors:*

a. Hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận: (i) Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu trên 10% tổng số vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ; (ii) Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của họ; (iii) Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 điều 164 Luật Doanh nghiệp./ *Contracts, transactions between the Company and the following subjects must be approved by the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors: (i) Shareholders, authorized representative of shareholders being organization owning more than 10% of the total number of ordinary shares of the company and their related persons; (ii) Members of the Board of Directors, Supervisors, General Director, other managers and their related persons; (iii) Enterprises relating to those specified in Clause 2, Article 164 of the Law on Enterprises.*

b. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng và giao dịch theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất. Trường hợp này, người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo các thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng hoặc giao dịch trong thời hạn mười lăm (15) ngày, kể từ ngày nhận được thông báo. Thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết/*The Board of Directors must approve contracts and transactions as prescribed in Point a Clause 4 of this Article which are valued smaller than 35% of the enterprise's total asset value written in the latest financial statement. In this case, the person representing the company to sign such contract, transaction shall send a notification to Members of the Board of Directors, Supervisors about subjects relating to such contract or transaction, and enclose with the draft contract or description of the transaction. The Board of Directors shall decide whether to approve the contract or transaction within 15 days from the day on which the notification is received, members of the Board of Directors with related interests to the parties of such contract, transaction do not have voting right.*

c. Đại hội đồng cổ đông chấp thuận các hợp đồng, giao dịch sau: (i) Hợp đồng, giao dịch khác ngoài các giao dịch quy định tại điểm b Khoản 4 Điều này; (ii) Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó. Trường hợp chấp thuận hợp đồng, giao dịch theo điểm c này thì người đại diện Công ty ký hợp đồng phải thông báo Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó; đồng thời kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc thông báo nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị trình dự thảo hợp đồng, giao dịch hoặc giải trình về nội dung chủ yếu của hợp đồng, giao dịch tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. Trường hợp này, cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết; hợp đồng, giao dịch được chấp

thuận khi có số Cổ đông đại diện **51%** tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành/*The General Meeting of Shareholders shall approve the following contracts and transactions: (i) Contracts and transactions other than those specified in Point b Clause 4 of this Article; (ii) Contracts, transactions that involve borrowing, lending, selling assets that are worth more than 10% of the company's total assets according to the latest audited financial statement between the company and shareholders that hold at least 51% of the total voting shares or their related persons. In case of approval of contracts or transactions specified in this Point c. In this case, the person that signs the contract on behalf of the company shall send a notification to the Board of Directors and Board of Supervisors about the objects relating to such contract or transaction, and enclose the draft contract or description of the transaction. The Board of Directors shall submit the draft contract, transaction or description of the contract, transaction to the General Meeting of Shareholders or carry out gathering opinion of shareholder in writing. In this case, shareholders with relevant interests of parties of such contract, transaction do not have the voting right; the contract or transaction shall be accepted when it is voted by a number of shareholders that represents 51% of the remaining votes.*

d. Hợp đồng, giao dịch bị vô hiệu theo quyết định của Tòa án và xử lý theo quy định của pháp luật khi được ký kết hoặc thực hiện mà chưa được chấp thuận theo quy định tại điểm b và điểm c Khoản 4 Điều 36 nêu trên; người ký kết hợp đồng, giao dịch, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc có liên quan phải liên đới bồi thường thiệt hại phát sinh, hoàn trả cho Công ty các khoản lợi thu được từ việc thực hiện hợp đồng, giao dịch đó/ *A contract or transaction shall be annulled under a decision of a Court and handled in accordance with law when it is concluded or carried out without approval as prescribed in point b and point c Clause 4 Article 36 ; the person that concludes the contract, transaction, related shareholders, Members of the Board of Directors, the General Director are jointly responsible for paying compensation and returning the incomes derived from such contract or transaction to the company.*

Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành, người điều hành khác và các tổ chức, cá nhân có liên quan với các thành viên nêu trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan/*Members of the Board of Directors, Supervisors, General Director, other managers and organizations and individuals relating to the abovementioned members must not use the information not yet published by the Company or disclosure to others for the performance of related transactions.*

Điều 37. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường/*Article 37. Responsibilities for damage and compensation*

1) Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành và người điều hành khác vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra./*Members of the Board of Directors, Supervisors, General Director and other managers who violate the obligations and responsibilities of honesty and prudence, fail to fulfill their obligations with diligence and professional competence shall be responsible for the damage caused by the violation.*

2) Công ty bồi thường cho những người đã, đang hoặc có thể trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (bao gồm các vụ việc dân sự, hành chính và không phải là các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) nếu người đó đã hoặc đang là thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện được Công ty uỷ quyền hoặc người đó đã hoặc đang làm theo yêu cầu của Công ty với tư cách thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành doanh nghiệp, nhân viên hoặc đại diện theo uỷ quyền của Công ty với điều kiện người đó đã hành động trung

thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích hoặc không mâu thuẫn lợi ích của Công ty, trên cơ sở tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận rằng người đó đã vi phạm những trách nhiệm của mình. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, người điều hành khác, nhân viên hoặc là đại diện theo ủy quyền của Công ty được Công ty bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Công ty là người khởi kiện) trong các trường hợp sau/*The Company indemnifies those who had, have, or may become a related party in a complaint, suit or proceeding (including civil, administrative and is not a lawsuit by the Company), if he or she is a member of the Board of Directors, Supervisors, General Director, other managers, employee or representative authorized by the Company or he/she was or is working at the request of the Company with status as the member of the Board of Directors, managers, employees or authorized representatives of the Company provided that he or she has acted honestly, cautiously, diligently for the benefit or not conflicted with the interests of the company, based on the law and without evidence that he/she has violated the his/her responsibility. When performing functions, tasks or performing tasks as authorized by the Company, members of the Board of Directors, Supervisors, Managers, employees or authorized representatives of the Company is compensated by the Company when he/she becomes a party involved in complaints, suits, lawsuits (except for lawsuits brought by the Company) in the following cases:*

a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Công ty/*Have acted honestly, prudently and diligently for the interests and not conflicted with the interests of the company;*

b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm của mình/*Comply with the law and there is no evidence to confirm the non-performance of their responsibilities.*

3) Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép. Công ty có thể mua bảo hiểm cho những người này để tránh những trách nhiệm bồi thường nêu trên/*The compensation expenses include accrued expenses (including attorney's fees), judgment expense, fines and payable arising practically or considered reasonable when dealing with these cases within the framework of the law. The company can buy insurance for these people to avoid the abovementioned compensation liability.*

XI. QUYỀN ĐIỀU TRA SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CÔNG TY/*THE RIGHTS TO INSPECT BOOKS AND DOCUMENTS OF THE COMPANY*

Điều 38. Quyền điều tra sổ sách và hồ sơ/*Article 38. The rights to inspect books and documents*

1) Cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cập tại Khoản 3 Điều 25 Điều lệ này có quyền trực tiếp hoặc qua người được uỷ quyền, gửi văn bản yêu cầu được kiểm tra danh sách cổ đông, các biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và sao chụp hoặc trích lục các hồ sơ đó trong giờ làm việc và tại trụ sở chính của Công ty. Yêu cầu kiểm tra do đại diện được uỷ quyền của cổ đông phải kèm theo giấy uỷ quyền của cổ đông mà người đó đại diện hoặc một bản sao công chứng của giấy uỷ quyền này/*Shareholders or groups of shareholders specified in Clause 3 of Article 25 of this Charter have the right, directly or through authorized person, send a written request to check the list of shareholders, minutes of the General Meeting of Shareholders and photocopy or extract such records during working hours at the company's headquarter. The request for checking made by authorized representatives*

of shareholders must attach a written authorization of the shareholders represented by that person or a certified copy of such written authorization.

2) Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc điều hành và người điều hành khác có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của Công ty, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của Công ty vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật/*Members of the Board of Directors, Supervisors, General Director and other managers have the right to check the register of shareholders of the Company, the list of shareholders, and other books and records of Company for purposes relating to his position provided that the information is kept confidential.*

3) Công ty phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này/*The company must keep this Charter and the amendments of the Charter, the business registration certificate, the regulations, the documents proving ownership of assets, resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Boards of Directors, the minutes of the General Meeting of Shareholders and the Boards of Directors, the reports of the Board of Directors, the reports of Board of Supervisors, the annual financial statements, accounting books and any other documents as prescribed by law at the headquarters or another place, provided that the shareholders and the business registration agency are informed this document storage location.*

4) Điều lệ Công ty phải được công bố trên website của Công ty/*The company's charter must be published on the website of the company.*

XII.CÔNG NHÂN VIÊN VÀ CÔNG ĐOÀN/*EMPLOYEES AND UNION*

Điều 39. Công nhân viên và công đoàn/*Article 39. Employees and union*

1) Tổng giám đốc điều hành phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến việc tuyển dụng, cho người lao động thôi việc, lương, bảo hiểm xã hội, phúc lợi, khen thưởng và kỷ luật đối với người lao động và người điều hành doanh nghiệp/*The General Director has to make plans for Board of Directors to adopt issues relating to the recruitment, dismissal of employees, salary, social insurance, wellfare, commendation and discipline applying to employees and managers of Company.*

2) Tổng giám đốc điều hành phải lập kế hoạch để Hội đồng quản trị thông qua các vấn đề liên quan đến quan hệ của Công ty với các tổ chức công đoàn theo các chuẩn mực, thông lệ và chính sách quản lý tốt nhất, những thông lệ và chính sách quy định tại Điều lệ này, các quy chế của Công ty và quy định pháp luật hiện hành/*The General Director has to make plans for the Board of Directors to ratify issues relating to the Company's relationship with trade union organizations under the best standards, practices and management policies, the practices and policies specified in this Charter, the company's regulations and effective regulations of law.*

XIII. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN/*PROFIT DISTRIBUTION*

Điều 40. Phân phối lợi nhuận/*Article 40. Profit distribution*

1) Đại hội đồng cổ đông quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận được giữ lại của Công ty. Công ty chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây/*The General Meeting of Shareholders shall decide the rate of dividend payment and the form of annual dividend payment from the retained profit of the Company. The company may only pay dividends of ordinary shares when all of the conditions below are satisfied:*

a. Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật/*The company has fulfilled tax liability and other financial obligations as prescribed by law*;

b. Đã trích lập các quỹ Công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều Lệ Công ty/*The company's funds have been established and developed; previous losses are fully offset against as prescribed by law and the company's charter*;

c. Ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn/*Right after the dividend is fully paid, the company is still able to pay due debts and other liabilities.*

2) Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị có thể quyết định tạm ứng cổ tức giữa kỳ nếu xét thấy việc chi trả này phù hợp với khả năng sinh lời của Công ty/*As prescribed by the Law on Enterprises, the Board of Directors may decide on the advance of mid-term dividend given that such payment is consistent with the company's profitability.*

3) Công ty không thanh toán lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu/*The company shall not pay interest of the dividend payment or the payment relating to a class of stocks.*

4) Hội đồng quản trị có thể đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thanh toán toàn bộ hoặc một phần cổ tức bằng cổ phiếu và Hội đồng quản trị là cơ quan thực thi quyết định này/*The Board of Directors may request the General Meeting of Shareholders to ratify the payment of all or a part of the dividend in stocks and the Board of Directors shall be the executing agency of this decision.*

5) Trường hợp cổ tức hay những khoản tiền khác liên quan tới một loại cổ phiếu được chi trả bằng tiền mặt, Công ty phải chi trả bằng tiền đồng Việt Nam. Việc chi trả có thể thực hiện trực tiếp hoặc thông qua các ngân hàng trên cơ sở các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp. Trường hợp Công ty đã chuyển khoản theo đúng các thông tin chi tiết về ngân hàng do cổ đông cung cấp mà cổ đông đó không nhận được tiền, Công ty không phải chịu trách nhiệm về khoản tiền Công ty chuyển cho cổ đông thụ hưởng. Việc thanh toán cổ tức đối với các cổ phiếu niêm yết tại Sở giao dịch chứng khoán có thể được tiến hành thông qua Công ty chứng khoán hoặc Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam/*In case dividends or other payable relating to a class of stock are paid in cash, the company must pay in VND. The payment can be done directly or through the banks in accordance with the detailed information provided by the shareholders. If the company has transferred in accordance with the details on bank accounts provided by shareholders but those shareholders do not receive money, the company is not responsible for the amount of money that the company has transferred to the shareholders. The payment of dividends on the shares listed in the stock exchange can be carried out through a securities company or the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation.*

6) Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết xác định một ngày cụ thể để chốt danh sách cổ đông. Căn cứ theo ngày đó, những người

đăng ký với tư cách cổ đông hoặc người sở hữu các chứng khoán khác được quyền nhận cổ tức, lãi suất, phân phối lợi nhuận, nhận cổ phiếu, nhận thông báo hoặc tài liệu khác/*Pursuant to the Law on Enterprises, the Law on securities, the Board of Directors shall ratify the resolution on determining a specific date to close the list of shareholders. Based on that day, those who register as a shareholder or owner of securities are entitled to receive dividends, interests, profit distribution, stocks, notice or other documents.*

7) Cổ tức phải được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Hội đồng quản trị lập danh sách cổ đông được nhận cổ tức, xác định mức cổ tức được trả đối với từng cổ phần, thời hạn và hình thức trả chậm nhất 30 ngày trước mỗi lần trả cổ tức. Thông báo về trả cổ tức được gửi bằng phương thức bảo đảm đến cổ đông theo địa chỉ đăng ký trong sổ đăng ký cổ đông chậm nhất 15 ngày trước khi thực hiện trả cổ tức. Thông báo phải có các nội dung sau đây/*Dividend must be fully paid within 06 months from the end of the Annual General Meeting of Shareholders. The Board of Directors shall make a list of shareholders receiving dividends, determine the levels of dividend on each share, deadline and method of payment at least 30 days before the dividend payment. The notifications of dividend payment shall be sent by registered mail to the addresses in the shareholder register at least 15 days before dividend payment. The notification must contain:*

a. Tên Công ty và địa chỉ trụ sở chính của Công ty/*Name, headquarter address of the company;*

b. Họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Thẻ căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân/*Full names, permanent residences, nationalities, ID/passport numbers of shareholders being individuals;*

c. Tên, mã số doanh nghiệp hoặc số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức/*Names, enterprise ID numbers or establishment decision numbers, and the headquarter addresses of shareholders being organizations;*

d. Số lượng cổ phần từng loại của cổ đông; mức cổ tức đối với từng cổ phần và tổng số cổ tức mà cổ đông đó được nhận/*Amount of each type of shares of shareholder; level of dividend on each type of shares, and total dividend received by the shareholder;*

e. Thời điểm và phương thức trả cổ tức/*Time and method of dividend payment;*

f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật của Công ty/*Full name and signature of the Chairman of the Board of Directors and company's legal representative.*

8) Trường hợp cổ đông chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc lập danh sách cổ đông và thời điểm trả cổ tức thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức từ Công ty/*If a shareholder transfers his/her shares during the period from the completion of the compilation of the list of shareholders and the time of dividend payment, the transferor shall receive dividend from the company.*

9) Lợi nhuận sau thuế của Công ty cuối niên khóa được phân chia như sau/*Profit after tax of the company at the end of year is divided following:*

a. Tỷ lệ trích lập các Quỹ Khen thưởng, Phúc lợi, Quỹ đầu tư phát triển do Đại hội đồng cổ đông quyết định căn cứ trên kết quả kinh doanh thực tế từng năm/*The rate of deduction of Bonus, Wellfare Fund, Development Investment Fund are decided by the General Meeting of Shareholders based on real business result each year.*

b. Số còn lại được phân chia cho các cổ đông (cổ tức)/*Residual profit after tax is divided shareholders (Dividend)*

Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng quy chế phân phối lợi nhuận và sử dụng các quỹ để trình Đại hội đồng cổ đông quyết định cho từng năm. Các vấn đề khác liên quan đến phân phối lợi nhuận được thực hiện theo quy định của pháp luật/*The Board of Director is responsible for construction about profit distribution regulation and using funds to present the General Meeting of Shareholders to decide each year. The other problems relating to profit distribution are carried out in accordance with law's regulation.*

XIV. TÀI KHOẢN NGÂN HÀNG, NĂM TÀI CHÍNH VÀ HỆ THỐNG KẾ TOÁN/ *BANK ACCOUNT, FISCAL YEAR AND ACCOUNTING REGULATIONS*

Điều 41. Tài khoản ngân hàng/*Article 41. Bank account*

1) Công ty mở tài khoản tại các ngân hàng Việt Nam hoặc tại các ngân hàng nước ngoài được phép hoạt động tại Việt Nam/*The company shall open bank accounts in Vietnamese banks or in foreign banks licensed to operate in Vietnam.*

2) Theo sự chấp thuận trước của cơ quan có thẩm quyền, trong trường hợp cần thiết, Công ty có thể mở tài khoản ngân hàng ở nước ngoài theo các quy định của pháp luật/*Under the prior approval of the competent authority, in case of necessity, the company may open bank accounts in foreign countries according to the provisions of law.*

3) Công ty tiến hành tất cả các khoản thanh toán và giao dịch kế toán thông qua các tài khoản tiền Việt Nam hoặc ngoại tệ tại các ngân hàng mà Công ty mở tài khoản/*The company shall conduct all payment and account transactions through bank accounts in VND or foreign currencies in the banks that the company opens accounts.*

Điều 42. Năm tài chính/*Article 42. Fiscal year*

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày đầu tiên của tháng 01 hàng năm và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12. Năm tài chính đầu tiên bắt đầu từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và kết thúc vào ngày thứ 31 của tháng 12 ngay sau ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đó/*The company's fiscal year begins on the first date of January each year and ends on date 31 of December. The first fiscal year starts from the date of issuance of the business registration certificate and ends on date 31 of December right after the date of issuance of such business registration certificate.*

Điều 43. Chế độ kế toán/*Article 43. Accounting regulations*

1) Chế độ kế toán Công ty sử dụng là Chế độ Kế toán Việt Nam (VAS) hoặc chế độ kế toán khác được Bộ Tài chính chấp thuận/*The company uses the Vietnamese Accounting System (VAS) or other accounting system is approved by the Ministry of Finance.*

2) Công ty lập sổ sách kế toán bằng tiếng Việt. Công ty lưu giữ hồ sơ kế toán theo loại hình của các hoạt động kinh doanh mà Công ty tham gia. Những hồ sơ này phải chính xác, cập nhật, có hệ thống và phải đủ để chứng minh và giải trình các giao dịch của Công ty/*The company shall make accounting journals in Vietnamese. The company keeps accounting file according to business activities' type that the company carries out. Such documents must be precise, updated, systematic and adequate to evince and elucidate the company's transactions.*

3) Công ty sử dụng đồng Việt Nam (hoặc ngoại tệ tự do chuyển đổi trong trường hợp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận) làm đơn vị tiền tệ dùng trong kế toán/*The company uses Vietnam dong (or freely convertible foreign currency in case approved by the government) as currency unit in account.*

XV. BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN, TRÁCH NHIỆM CÔNG BỐ THÔNG TIN, THÔNG BÁO RA CÔNG CHÚNG/*ANNUAL STATEMENT AND INFORMATION ANNOUNCEMENT RESPONSIBILITY*

Điều 44. Báo cáo tài chính năm, sáu tháng và quý/*Article 44. Quarterly, biannual and annual financial statement*

1) Công ty phải lập bản báo cáo tài chính năm theo quy định của pháp luật cũng như các quy định của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 46 Điều lệ này, và trong thời hạn 90 ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cho cơ quan thuế có thẩm quyền, Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và cơ quan đăng ký kinh doanh/*The company shall make annual financial statement in accordance with the law and regulations of the State Securities Commission and the financial statement must be audited as prescribed in Article 46 of this Charter, within 90 days after the end of each fiscal year, the company must submit the annual financial statement approved by the General Meeting of Shareholders to the competent tax authority, the State Securities Commission, the Stock Exchange and business registration agencies.*

2) Báo cáo tài chính năm phải bao gồm báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình về lãi và lỗ của Công ty trong năm tài chính, báo cáo tình hình tài chính phản ánh một cách trung thực và khách quan tình hình hoạt động của Công ty tính đến thời điểm lập báo cáo, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh báo cáo tài chính/*Annual financial statements must include a statement of business results that accurately and objectively reflects the Company's profit and loss in the fiscal year, reporting the financial status reflecting accurately and objectively operations of the Company by the time of making the report, the statement of cash flows and the notes on the financial statements.*

3) Công ty phải lập và công bố các báo cáo sáu tháng đã soát xét và báo cáo tài chính quý theo các quy định của Uỷ ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp/*The company must prepare and publish the biannual audited financial statements and the quarterly financial statements in accordance with the regulations of the State Securities Commission and the Securities Exchange and submit them to the competent tax authorities and the business registration agencies in accordance with the provisions of the Law on Enterprises.*

4) Các báo cáo tài chính năm được kiểm toán (bao gồm ý kiến của kiểm toán viên), báo cáo tài chính sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý của Công ty phải được công bố trên website của Công ty/*Audited annual financial statements (including auditors' opinions); reviewed semi-annual and quarterly financial statements of the Company must be disclosed on the Company's website.*

5) Các tổ chức, cá nhân quan tâm đều được quyền kiểm tra hoặc sao chụp bản báo cáo tài chính năm được kiểm toán, báo cáo sáu tháng được soát xét và báo cáo tài chính quý trong giờ làm việc của Công ty, tại trụ sở chính của Công ty và phải trả một mức phí hợp lý cho việc sao chụp/*Interested organizations and individuals are entitled to inspect or copy the audited annual financial statements, the reviewed semi-annual audited financial statements and the quarterly financial statements during the working hours of the Company at its head office and have to pay a reasonable fee for copying.*

Điều 45. Báo cáo thường niên/*Article 45. Annual statement*

Công ty phải lập và công bố Báo cáo thường niên theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán/*The company must prepare and publish the annual report in accordance with the Law on securities and securities market.*

XVI. KIỂM TOÁN CÔNG TY /*AUDIT OF THE COMPANY*

Điều 46. Kiểm toán/*Article 46. Audit*

1) Đại hội đồng cổ đông thường niên chỉ định một công ty kiểm toán độc lập hoặc thông qua danh sách các công ty kiểm toán độc lập và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong số các đơn vị này tiến hành các hoạt động kiểm toán Công ty cho năm tài chính tiếp theo dựa trên những điều khoản và điều kiện thoả thuận với Hội đồng quản trị. Công ty phải chuẩn bị và gửi báo cáo tài chính năm cho công ty kiểm toán độc lập sau khi kết thúc năm tài chính/*The annual General Meeting of Shareholders shall appoint an independent audit firm or ratify a list of independent audit firm and authorize the Board of Directors to decide one of these units to carry out audit activities of the company for the next fiscal year based on the terms and conditions agreed with the Board of Directors. The company must prepare and submit the annual financial statement to the independent audit firm after the end of the fiscal year.*

2) Công ty kiểm toán độc lập kiểm tra, xác nhận và lập báo cáo kiểm toán và trình báo cáo đó cho Hội đồng quản trị trong vòng hai (02) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính/*The independent audit firm shall inspect, confirm and make an audit report and submit it to the Board of Directors within 02 months after the end of the fiscal year.*

3) Bản sao của báo cáo kiểm toán được gửi đính kèm báo cáo tài chính năm của Công ty/*The copy of the audit report shall be attached to the annual financial statement of the company.*

4) Kiểm toán viên độc lập thực hiện việc kiểm toán Công ty được phép tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và được quyền nhận các thông báo và các thông tin khác liên quan đến Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông được quyền nhận và được phát biểu ý kiến tại đại hội về các vấn đề có liên quan đến việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty/*Independent auditors conducting audits the Company are allowed to attend meetings of the General Meeting of Shareholders and are entitled to receive notices and other informations relating to the General Meeting of Shareholders that shareholders are entitled to receive and to speak at the meeting on issues relating to, audit financial statements of the Company.*

XVII. CON DẤU /*SEAL*

Điều 47. Con dấu/*Article 47. Seal*

1) Hội đồng quản trị quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp/*The Board of Directors decide to ratify the company's official seal and the seal is fixed in accordance with law provisions.*

2) Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành/*The Board of Directors, the Executive General Director use and manage the seal in accordance with effective laws*

XVIII. CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VÀ THANH LÝ/*TERMINATION OF OPERATION AND LIQUIDATION*

Điều 48. Chấm dứt hoạt động/*Article 48. Termination of operation*

1) Công ty có thể bị giải thể trong những trường hợp sau/*The Company may be dissolved in the following circumstances:*

a. Khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty, kể cả sau khi đã gia hạn/*At the end of the license validity period of the company, even after the extension;*

b. Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/*The enterprise registration certificate is revoked;*

c. Giải thể trước thời hạn theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông/*Be dissolved ahead of time under the decisions of the General Meeting of Shareholders;*

d. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật/*Other cases as prescribed by the law.*

2) Việc giải thể Công ty trước thời hạn (kể cả thời hạn đã gia hạn) do Đại hội đồng cổ đông quyết định, Hội đồng quản trị thực hiện. Quyết định giải thể này phải thông báo hay xin chấp thuận của cơ quan có thẩm quyền (nếu bắt buộc) theo quy định/*The dissolution of the company occurring ahead of time (including the extended period) shall be decided by the General Meeting of Shareholders and implemented by the Board of Directors. This decision on dissolution must be announced or approved by a competent authority (if required) as prescribed.*

Điều 49. Gia hạn hoạt động/*Article 49. Extension of operation*

1) Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông ít nhất bảy (07) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động để cổ đông có thể biểu quyết về việc gia hạn hoạt động của Công ty theo đề nghị của Hội đồng quản trị/*The Board of Director shall convene a General Meeting of Shareholders at least seven (07) months before the expiration of license validity period for shareholders to vote on the extension of the company's operations at the request of the Board of Directors.*

2) Thời hạn hoạt động được gia hạn khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông thông qua/*The operating period is extended when 51% or more of the total number of votes of shareholders having voting rights are present in person or through authorized representatives present at the General Meeting of Shareholders for approval.*

Điều 50. Thanh lý/*Article 50. Liquidation*

1) Tối thiểu sáu (06) tháng trước khi kết thúc thời hạn hoạt động của Công ty hoặc sau khi có một quyết định giải thể Công ty, Hội đồng quản trị phải thành lập Ban thanh lý gồm ba (03) thành viên. Hai (02) thành viên do Đại hội đồng cổ đông chỉ định và một (01) thành viên do Hội đồng quản trị chỉ định từ một công ty kiểm toán độc lập. Ban thanh lý chuẩn bị các quy chế hoạt động của mình. Các thành viên của Ban thanh lý có thể được lựa chọn trong số nhân viên Công ty hoặc chuyên gia độc lập. Tất cả các chi phí liên quan đến thanh lý được Công ty ưu tiên thanh toán trước các khoản nợ khác của Công ty/*At least 06 months before the expiration of the Company's license validity period or after the decision to dissolve the Company, the Board of Directors must establish a Liquidation Committee including three (03) members. Two (02) members are nominated by the General Meeting of Shareholders and one (01) member is appointed by the Board of Directors from an independent audit firm. The Liquidation Committee shall prepare its operation regulations. The members of the Liquidation Committee can be selected among the*

employees of the Company or an independent expert. All costs relating to the liquidation shall be prioritized for payment by the Company prior to other debts of the Company.

2) Ban thanh lý có trách nhiệm báo cáo cho cơ quan đăng ký kinh doanh về ngày thành lập và ngày bắt đầu hoạt động. Kể từ thời điểm đó, Ban thanh lý thay mặt Công ty trong tất cả các công việc liên quan đến thanh lý Công ty trước Toà án và các cơ quan hành chính/*The Liquidation Committee has resposibility to report to the business registration agency on the date of its establishment and its operation commencement date. Since that time, the Liquidation Committee shall act on behalf of the Company all work relating to the liquidation of the Company before courts and administrative agencies.*

3) Tiền thu được từ việc thanh lý được thanh toán theo thứ tự sau/*The proceeds from the liquidation shall be paid in the following order:*

a. Các chi phí thanh lý/*Liquidation costs;*

b. Các khoản nợ lương, trợ cấp thôi việc, bảo hiểm xã hội và các quyền lợi khác của người lao động theo thỏa ước lao động tập thể và hợp đồng lao động đã ký kết/*Salaries, severance allowances, social insurance and other interests of employees under the signed collective labor agreements and labor contracts;*

c. Thuế và các khoản nộp cho Nhà nước/*Taxes and payments to the State;*

d. Các khoản nợ khác của Công ty/*Other debts of the Company;*

e. Số dư còn lại sau khi đã thanh toán tất cả các khoản nợ từ mục (a) đến (d) trên đây được phân chia cho các cổ đông. Các cổ phần ưu đãi được ưu tiên thanh toán trước/*The remaining balance after payment of all debts from (a) to (d) above shall be distributed to the shareholders. Preferential shares are preferred for advance payment.*

XIX. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ/*SETTLEMENT OF INTERNAL DISPUTES*

Điều 51. Giải quyết tranh chấp nội bộ/*Article 51. Settlement of internal disputes*

1) Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của Công ty hay tới quyền và nghĩa vụ của các cổ đông theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật Doanh nghiệp, các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định giữa/*In case of disputes or complaints relating to the operation of the Company or the rights and obligations of shareholders as stipulated in the Company Charter, the Enterprise Law, other laws or administrative regulations specified between:*

a. Cổ đông với Công ty/*Shareholder with the Company;*

b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành hay người điều hành khác/*Shareholders to the Board of Directors, Board of Supervisors, General Director or other executives;*

Các bên liên quan cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trừ trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị chủ trì việc giải quyết tranh chấp và yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Ban Kiểm soát chỉ định một chuyên gia độc lập để làm trung gian hòa giải cho quá trình giải quyết tranh chấp/*The related parties shall try to resolve the dispute through negotiation and conciliation. Except for disputes concerning the Board of Directors or the Chairman of the Board of Directors, the Chairman of the Board of Directors shall preside over the settlement of the dispute*

and require each party to present practical factors relating to the dispute within 30 working days from the date the dispute arises. In case of disputes relating to the Board of Directors or the Chairman of the Board of Directors, any party may request Board of Supervisors to appoint an independent expert to act as a mediator for the dispute settlement process.

2) Trường hợp không đạt được quyết định hoà giải trong vòng sáu (06) tuần từ khi bắt đầu quá trình hoà giải hoặc nếu quyết định của trung gian hoà giải không được các bên chấp nhận, bất cứ bên nào cũng có thể đưa tranh chấp đó ra Toà án giải quyết/*In case of failure to achieve the reconciliation decision within six (06) weeks from the start of the process of reconciliation or if the mediator's decision is not accepted by the parties, any party may refer the dispute to the competent court.*

3) Các bên tự chịu chi phí của mình có liên quan tới thủ tục thương lượng và hoà giải. Việc thanh toán các chi phí của Toà án được thực hiện theo phán quyết của Toà án/*Each party shall pay their own costs relating to the negotiation and reconciliation procedures. The payment of the costs of the court shall comply with the judgment of the court.*

XX. BỔ SUNG VÀ SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ /*SUPPLEMENTATION AND AMENDMENT OF CHARTER*

Điều 52. Bổ sung và sửa đổi Điều lệ/*Article 52. Supplementation and amendment of Charter of the company*

1) Việc bổ sung, sửa đổi Điều lệ này phải được Đại hội đồng cổ đông xem xét quyết định/*The supplementation and amendment of this charter shall be reviewed and decided by the General Meeting of Shareholders.*

2) Trong trường hợp có những quy định của pháp luật có liên quan đến hoạt động của Công ty chưa được đề cập trong bản Điều lệ này hoặc trong trường hợp có những quy định mới của pháp luật khác với những điều khoản trong Điều lệ này thì những quy định của pháp luật đó đương nhiên được áp dụng và điều chỉnh hoạt động của Công ty/*In case there are provisions of the law relating to the Company's operations that have not been mentioned in this Charter or in case there are new provisions of law which are different from the provisions of this Charter, the provisions of such law shall prevail and adjust the operation of the company.*

XXI. NGÀY HIỆU LỰC/*EFFECTIVE DATE*

Điều 53. Ngày hiệu lực/*Article 53. Effective date*

1) Bản điều lệ này gồm 21 chương 53 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Xuất Nhập Y tế DOMESCO nhất trí thông qua ngày 28/12/2003 và đã được sửa đổi lần thứ [14] ngày 24/4/2024. *This Charter consists of 21 chapters of 53 articles approved by the General Meeting of Shareholders of DOMESCO Medical Import and Export Joint Stock Corporation on December 28, 2003 and has been amended the [14] dated 24th April 2024.*

2) Điều lệ được lập thành mười (10) bản, có giá trị như nhau, trong đó/*This Charter is made in ten (10) copies of equal value, in which:*

3) Một (01) bản nộp tại Phòng công chứng Nhà nước của địa phương/*One (01) copy is submitted to the local State Notary Office;*

4) Năm (05) bản đăng ký tại cơ quan chính quyền theo quy định của Uỷ ban nhân dân Tỉnh, Thành phố/*Five (05) copies registered at the government agencies as prescribed by the People's Committee at the provinces and cities;*

5) Bốn (04) bản lưu giữ tại Trụ sở chính của Công ty/*Four (04) copies are kept at the headquarter of the Company.*

6) Điều lệ này là duy nhất và chính thức của Công ty/*This is the Company's only and official charter.*

7) Các bản sao hoặc trích lục Điều lệ Công ty có giá trị khi có chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc tối thiểu một phần hai (1/2) tổng số thành viên Hội đồng quản trị/*Copies or excerpts from the charter shall only be valid when bearing the signature of the Chairman of the Board of directors or signatures of at least half (1/2) of the members of the Board of directors.*

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

THE REPRESENTATIVE

S.Đ.K.K.D: 1400460395 - C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU Y TẾ DOMESCO TP. CAO LÃNH - T. ĐỒNG THÁP

LƯƠNG THỊ HƯƠNG GIANG